TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221001**	DƯƠNG HÀ AN	25/05/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221002**	HOÀNG THÁI AN	23/05/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221003**	NGUYỄN TRƯỜNG AN	11/03/2007	Yên Thanh	
4	**221004**	TRẦN LÂM AN	20/01/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221005**	VŨ THU AN	30/01/2007	Phương Đông	
6	**221006**	BÌNH NGỌC ANH	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221007**	BÙI THỊ LAN ANH	30/03/2007	Trưng Vương	
8	**221008**	BÙI THỊ NGỌC ANH	03/07/2007	Trưng Vương	
9	**221009**	ĐẶNG VIỆT ANH	11/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221010**	ĐINH HOÀNG NGỌC ANH	19/10/2007	Trưng Vương	
11	**221011**	ĐINH PHƯƠNG ANH	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221012**	ĐỖ TRUNG ANH	19/04/2007	Nam Khê	
13	**221013**	DƯƠNG QUỲNH ANH	18/02/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221014**	DƯƠNG THẢO ANH	29/03/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221015**	DƯƠNG THỦY ANH	14/11/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221016**	HÀ DUY ANH	21/09/2007	Trưng Vương	
17	**221017**	HOÀNG ĐỨC ANH	29/04/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221018**	HOÀNG KIÊN TIẾN ANH	05/12/2007	Phương Đông	
19	**221019**	LÂM KỲ ANH	27/04/2007	Phương Đông	
20	**221020**	LÊ BẢO TRÂM ANH	18/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221021**	LÊ HỒNG ANH	10/06/2007	Phương Đông	
22	**221022**	LÊ NGỌC ANH	07/04/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221023**	LÊ NGUYỄN THỤC ANH	25/12/2007	Trưng Vương	
24	**221024**	LÊ PHẠM VIỆT ANH	25/05/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221025**	LÊ PHƯƠNG ANH	05/09/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221026**	LÊ PHƯƠNG ANH	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221027**	LÝ TUẤN ANH	12/04/2005	Trần Quốc Toản	
3	**221028**	NGÔ THỊ VÂN ANH	14/07/2007	Yên Thanh	
4	**221030**	NGUYỄN ĐỨC ANH	09/10/2007	Trưng Vương	
5	**221031**	NGUYỄN ĐỨC ANH	14/12/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221032**	NGUYỄN ĐỨC ANH	22/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221033**	NGUYỄN KIỀU ANH	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221034**	NGUYỄN MAI ANH	24/09/2007	TH Sư phạm	
9	**221035**	NGUYỄN MINH ANH	15/10/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221036**	NGUYỄN NGỌC ANH	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221037**	NGUYỄN NGỌC ANH	04/05/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221039**	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	13/06/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221040**	NGUYỄN PHẠM CHÂM ANH	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221041**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	28/02/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221042**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	16/01/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221043**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	30/09/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221044**	NGUYỄN QUỲNH ANH	26/10/2007	Phương Đông	
18	**221045**	NGUYỄN THẾ ANH	03/01/2007	Trưng Vương	
19	**221046**	NGUYỄN THẾ ANH	06/02/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221047**	NGUYỄN THẾ ANH	06/10/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221048**	NGUYỄN THỊ MAI ANH	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221049**	NGUYỄN THỊ MINH ANH	25/05/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221050**	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	17/01/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221051**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	29/03/2007	Trưng Vương	
25	**221052**	NGUYỄN THỊ VIỆT ANH	01/02/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221054**	NGUYỄN TRẦN TUẤN ANH	23/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221055**	NGUYỄN TUẤN ANH	27/11/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221056**	NGUYỄN VŨ HUYỀN ANH	01/03/2007	Trưng Vương	
4	**221057**	NGUYỄN VY ANH	07/11/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221058**	PHẠM ĐỨC ANH	29/07/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221059**	PHẠM MAI ANH	01/11/2007	Trọng Điểm HL	
7	**221060**	PHẠM NGUYỄN HẢI ANH	06/07/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221061**	PHẠM QUỐC ANH	05/02/2007	Trưng Vương	
9	**221062**	PHẠM QUỐC ANH	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221063**	PHẠM QUỲNH ANH	21/11/2007	Trọng Điểm HL	
11	**221064**	PHẠM THẾ ANH	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221065**	PHẠM VY ANH	27/05/2007	TH Sư phạm	
13	**221066**	TẠ DUY ANH	27/02/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221067**	TẠ MAI ANH	26/11/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221068**	TẠ THỊ LAN ANH	04/09/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221070**	TRƯƠNG HÀ ANH	13/03/2007	Trưng Vương	
17	**221071**	VŨ ĐÀO NGỌC ANH	01/12/2007	Phương Đông	
18	**221072**	VŨ DIỆP ANH	14/03/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221073**	VŨ HÀ ANH	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221074**	VŨ HOÀNG ANH	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221075**	VŨ PHƯƠNG ANH	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221076**	VŨ TRÂM ANH	18/07/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221077**	VŨ VIỆT ANH	19/02/2007	Yên Thanh	
24	**221078**	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	22/01/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221079**	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	24/09/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 04

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221080**	BÙI LÊ NGUYỆT ÁNH	22/09/2007	Trưng Vương	
2	**221083**	HOÀNG NGUYỆT ÁNH	02/11/2007	Phương Đông	
3	**221084**	NGUYỄN NGUYỆT ÁNH	17/04/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221086**	LẠI GIA BÁCH	06/08/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221087**	NGUYỄN GIA BẢO	05/09/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221088**	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	03/11/2007	Phương Nam	
7	**221089**	ĐÀO TIỂU BÌNH	13/05/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221091**	VŨ NGỌC CHÂM	04/06/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221092**	ĐỖ GIA BẢO CHÂU	24/10/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221094**	ĐINH CẨM CHI	16/09/2007	TH Sư phạm	
11	**221095**	ĐOÀN MAI CHI	03/06/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221096**	ĐOÀN NGUYỄN TÂM CHI	16/12/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221097**	LÊ DIỆP KHÁNH CHI	12/04/2007	Phương Đông	
14	**221098**	NGUYỄN LAN CHI	11/01/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221099**	NGUYỄN NGỌC LINH CHI	05/04/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221100**	NGUYỄN THẢO CHI	16/09/2007	Trưng Vương	
17	**221101**	PHẠM MAI CHI	18/12/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221102**	PHẠM THỊ MAI CHI	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221103**	TRẦN HUYỀN CHI	08/04/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221104**	TRẦN HUYỀN CHI	28/02/2007	Phương Đông	
21	**221105**	TRẦN THỊ THẢO CHI	16/12/2007	Trưng Vương	
22	**221106**	VŨ MAI CHI	18/04/2007	Trưng Vương	
23	**221107**	VŨ QUẾ CHI	05/06/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221108**	VŨ QUỲNH CHI	12/08/2007	Phương Đông	
25	**221109**	ĐÀO ĐÌNH CHIẾN	04/01/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221761**	NGUYỄN QUỲNH CHI	26/09/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 05

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221110**	NGUYỄN KIỀU CHINH	04/03/2007	Trưng Vương	
2	**221111**	LÝ THÀNH CÔNG	14/06/2007	Trưng Vương	
3	**221112**	NGUYỄN TRỌNG THÀNH CÔNG	04/12/2007	Trưng Vương	
4	**221113**	ĐOÀN BÁ CƯỜNG	14/04/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221115**	LÊ HÙNG CƯỜNG	27/09/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221116**	NGÔ MẠNH CƯỜNG	14/07/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221117**	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	09/11/2007	Trưng Vương	
8	**221118**	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	17/11/2007	Trưng Vương	
9	**221119**	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221120**	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	24/07/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221121**	NGUYỄN XUÂN CƯỜNG	06/10/2007	Phương Đông	
12	**221122**	TRẦN MẠNH CƯỜNG	18/05/2007	Phương Đông	
13	**221123**	TRẦN VIỆT CƯỜNG	30/01/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221124**	NGUYỄN NGỌC DIỆP	20/05/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221125**	BÙI THỊ CẨM DUNG	19/02/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221126**	NGUYỄN LÊ THÙY DUNG	12/10/2007	Trưng Vương	
17	**221127**	NGUYỄN THÙY DUNG	02/04/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221128**	PHẠM THỊ THÙY DUNG	29/12/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221129**	BÙI ĐỨC DŨNG	04/11/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221130**	NGHIÊM TẤN DŨNG	30/03/2007	Phương Đông	
21	**221131**	NGUYỄN TRÍ DŨNG	02/02/2007	Phương Đông	
22	**221132**	ĐẶNG MẠNH TRUNG DŨNG	14/04/2007	Trưng Vương	
23	**221133**	DƯƠNG QUỐC DŨNG	07/09/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221134**	NGUYỄN MẠNH DŨNG	15/07/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221135**	NGUYỄN TRÍ DŨNG	17/06/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221770**	PHẠM THÀNH CÔNG	29/03/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 06

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221136**	NGUYỄN VĂN DŨNG	06/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221138**	TRỊNH QUANG DŨNG	09/12/2007	Phương Đông	
3	**221139**	HỒ MINH DƯƠNG	11/06/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221140**	HOÀNG MINH DƯƠNG	11/12/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221141**	NGUYỄN ĐĂNG DƯƠNG	07/03/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221142**	ĐÀO LÂM NHẬT DUY	02/06/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221143**	ĐÀO THẾ DUY	10/01/2007	Trưng Vương	
8	**221144**	LÊ HÀ DUY	17/09/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221145**	NGUYỄN ĐỨC DUY	17/12/2007	Trưng Vương	
10	**221146**	NGUYỄN KHÁNH DUY	06/05/2007	Trưng Vương	
11	**221147**	NGUYỄN MINH DUY	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221148**	NGUYỄN NHẬT TUẤN DUY	31/03/2007	Trưng Vương	
13	**221149**	PHẠM QUỐC DUY	06/11/2007	Trưng Vương	
14	**221150**	PHAN NGUYỄN LƯƠNG DUYÊN	21/09/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221152**	TRẦN MỸ DUYÊN	11/09/2007	Trưng Vương	
16	**221153**	LÊ THỊ THANH DƯƠNG	12/02/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221154**	LƯƠNG ÁNH DƯƠNG	10/01/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221155**	NGÔ SÁCH DƯƠNG	23/11/2007	Nam Khê	
19	**221156**	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	14/10/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221157**	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	05/10/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221159**	NGUYỄN NGỌC ÁNH DƯƠNG	25/10/2007	Trưng Vương	
22	**221160**	NGUYỄN THẾ DƯƠNG	07/05/2007	Trưng Vương	
23	**221161**	TRẦN HẢI DƯƠNG	03/08/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221162**	TRẦN MẠNH TRÙNG DƯƠNG	12/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221163**	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	25/03/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 07

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221164**	VŨ ĐỨC DƯƠNG	24/01/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221165**	LÊ TRẦN QUANG ĐẠI	14/01/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221166**	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	11/08/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221167**	PHẠM HẢI ĐAN	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221168**	NGUYỄN ĐỨC MINH ĐĂNG	21/07/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221169**	ĐOÀN THỊ ANH ĐÀO	05/07/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221170**	HOÀNG TUẤN ĐẠT	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221171**	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	08/12/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221172**	NGUYỄN THÀNH ĐẠT		Trần Quốc Toản	
10	**221173**	HÀ MẠNH ĐẠT	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221174**	LA VĨNH THÀNH ĐẠT	17/02/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221175**	LÊ QUỐC ĐẠT	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221176**	LƯƠNG THÀNH ĐẠT	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221177**	LÝ THÀNH ĐẠT	14/06/2007	Trưng Vương	
15	**221178**	NGUYỄN VIẾT THÀNH ĐẠT	15/07/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221179**	PHẠM TIẾN ĐẠT	20/4/2007	Yên Thanh	
17	**221180**	VŨ TIẾN ĐẠT	19/06/2007	Nam Khê	
18	**221181**	PHẠM TUẤN ĐẠT	02/02/2007	Trưng Vương	
19	**221184**	VŨ TIẾN ĐẠT	17/09/2007	Trưng Vương	
20	**221185**	DƯƠNG HẢI ĐĂNG	17/12/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221186**	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	10/10/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221187**	NGUYỄN PHÚC HẢI ĐĂNG	18/12/2007	Trưng Vương	
23	**221188**	PHẠM HẢI ĐĂNG	07/02/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221189**	TRẦN HẢI ĐĂNG	18/04/2007	Phương Đông	
25	**221190**	TRỊNH HẢI ĐĂNG	01/01/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221767**	PHAN VŨ MINH ĐỨC	26/08/2007	Trần Quốc Toản	
27	**221772**	LÊ QUỐC ĐẠT	17/11/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 08

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221191**	DƯƠNG AN ĐÔNG	06/12/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221192**	NGUYỄN LÊ HẢI ĐƯỜNG	25/08/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221193**	BÙI MINH ĐỨC	13/09/2007	Trưng Vương	
4	**221194**	ĐOÀN NGUYÊN ĐỨC	07/11/2007	Trưng Vương	
5	**221195**	HOÀNG MINH ĐỨC	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221196**	LÊ ANH ĐỨC	16/08/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221197**	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	02/04/2007	TH Sư phạm	
8	**221198**	NGUYỄN HỒNG ĐỨC	28/12/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221199**	NGUYỄN MINH ĐỨC	22/03/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221200**	NGUYỄN TIẾN MINH ĐỨC	03/05/2007	Phương Nam	
11	**221201**	NGUYỄN VĂN ĐỨC	27/11/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221202**	PHẠM TÂM ĐỨC	05/10/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221203**	TRẦN ĐÀO MINH ĐỨC	14/09/2007	Trưng Vương	
14	**221204**	TRẦN MINH ĐỨC	13/09/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221205**	VÕ TRỌNG ĐỨC	23/11/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221206**	VŨ NGỌC HUY ĐỨC	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221207**	BÙI THỊ MAI GIANG	17/03/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221208**	ĐOÀN MAI HƯƠNG GIANG	13/05/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221209**	NGUYỄN NGỌC GIANG	09/01/2007	Trưng Vương	
20	**221210**	NGUYỄN VŨ HƯƠNG GIANG	08/04/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221211**	QUÁCH TRƯỜNG GIANG	24/08/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221212**	TRẦN PHƯƠNG GIANG	19/12/2007	Phương Đông	
23	**221213**	VŨ HÀ GIANG	20/10/2007	Phương Nam	
24	**221214**	VŨ TRƯỜNG GIANG	24/11/2007	Phương Đông	
25	**221215**	NGUYỄN NGỌC HÀ	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221762**	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	05/11/2007	Bắc Sơn	
27	**221771**	BÙI LÊ ANH ĐỨC	23/08/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 09

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221216**	BÙI PHẠM NGỌC HÀ	16/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221217**	HỒ VIỆT HÀ	22/05/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221218**	LƯƠNG PHƯƠNG HÀ	24/12/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221219**	NGÔ CẨM HÀ	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221220**	NGUYỄN ĐỖ NGỌC HÀ	19/07/2007	Trưng Vương	
6	**221221**	NGUYỄN NGỌC HÀ	30/10/2007	Phương Đông	
7	**221222**	NGUYỄN THANH HÀ	10/10/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221223**	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	19/07/2007	Trưng Vương	
9	**221224**	NGUYỄN THU HÀ	24/03/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221225**	PHAN MINH HÀ	12/02/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221226**	PHAN MINH HÀ	12/02/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221227**	TRẦN NGỌC HÀ	19/08/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221228**	TRẦN THU HÀ	06/03/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221229**	VŨ MẠNH HÀ	11/03/2007	Phương Đông	
15	**221230**	VŨ THÁI HÀ	24/11/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221231**	VŨ THỊ HÀ	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221232**	VŨ THU HÀ	30/09/2007	Trưng Vương	
18	**221234**	VŨ XUÂN HẠ	01/02/2007	Điền Công	
19	**221235**	ĐOÀN THÁI HẢI	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221236**	NGUYỄN LONG HẢI	27/12/2007	Phương Đông	
21	**221237**	PHẠM THANH HẢI	20/12/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221238**	HOÀNG TRUNG HẢI	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221239**	LẠI NGỌC HẢI	19/10/2007	Trưng Vương	
24	**221240**	LÊ THẾ HẢI	08/04/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221241**	NGUYỄN CHÍ HẢI	23/01/2007	Trưng Vương	
26	**221773**	PHẠM THU GIANG	08/07/2007	Phương Đông	
27	**221774**	TRẦN HƯƠNG GIANG	19/05/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221242**	NGUYỄN THANH HẢI	06/11/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221243**	PHẠM ĐÌNH HẢI	26/06/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221244**	PHAN HOÀNG HẢI	02/03/2007	Trưng Vương	
4	**221245**	ĐẶNG THU HẰNG	09/10/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221246**	HOÀNG THỊ THÚY HẰNG	09/09/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221783**	MAI THANH HẰNG	04/03/2007	TH Sư phạm	
7	**221247**	NGUYỄN BẢO HÂN	05/02/2007	Trọng Điểm HL	
8	**221248**	NGUYỄN ĐẶNG BẢO HÂN	08/05/2007	Trưng Vương	
9	**221249**	PHẠM GIA HÂN	23/10/2007	Trưng Vương	
10	**221250**	HÀ THANH HIỀN	07/12/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221251**	NGUYỄN THU HIỀN	30/04/2007	Phương Đông	
12	**221252**	NGUYỄN THU HIỀN	05/12/2007	Phương Đông	
13	**221253**	VŨ PHƯƠNG HIỀN	28/05/2007	Phương Đông	
14	**221254**	ĐOÀN TRUNG HIẾU	01/11/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221255**	NGUYỄN AN HIẾU	22/06/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221256**	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	06/08/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221258**	PHẠM MINH HIẾU	02/11/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221260**	TRẦN CÔNG HIẾU	11/10/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221261**	TRẦN ĐỨC HIẾU	11/04/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221262**	LÊ THÁI HOÀ	24/05/2007	Phương Đông	
21	**221264**	BÙI XUÂN HOÀNG	12/07/2007	Yên Thanh	
22	**221265**	ĐINH VIỆT HOÀNG	14/02/2007	Trưng Vương	
23	**221266**	ĐỖ HUY HOÀNG	30/07/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221267**	LÊ HẢI HOÀNG	28/02/2007	TH Sư phạm	
25	**221268**	NGUYỄN PHÚC VIỆT HOÀNG	23/12/2007	Trưng Vương	
26	**221269**	NGUYỄN VĂN HUY HOÀNG	21/03/2007	Trưng Vương	
27	**221769**	LÊ NGUYỄN HUY HOÀNG	14/05/2007	Trần Quốc Toản	
28	**221775**	ĐỖ LÊ HOA	09/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221270**	NGUYỄN VŨ HOÀNG	13/10/2007	TH Sư phạm	
2	**221271**	VŨ HUY HOÀNG	10/09/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221272**	PHÙNG ĐÌNH HỘI	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221273**	LÊ THẾ HỒNG	24/05/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221274**	BÙI THU HUỆ	01/08/2007	Trưng Vương	
6	**221275**	PHẠM THỊ MINH HUỆ	20/09/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221276**	NGUYỄN SINH HÙNG	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221277**	NGUYỄN THẾ HÙNG	19/06/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221278**	PHẠM NGỌC HÙNG	11/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221279**	PHẠM TIẾN HÙNG	13/05/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221280**	TRẦN ĐÀO QUANG HÙNG	25/04/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221281**	BÙI QUANG HUY	06/11/2007	Trưng Vương	
13	**221282**	HÀ ĐĂNG HUY	22/09/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221283**	HÀ ĐĂNG HUY	22/09/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221284**	LẠI HỮU HUY	13/11/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221285**	NGUYỄN ĐỨC HUY	16/06/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221286**	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	14/03/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221287**	PHẠM ĐẶNG ĐỨC HUY	09/05/2007	Trưng Vương	
19	**221288**	PHẠM ĐỨC HUY	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221289**	TRƯƠNG TUẤN HUY	12/01/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221291**	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	03/10/2007	Trưng Vương	
22	**221292**	ĐỖ NGỌC HUYỀN	29/11/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221293**	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	28/10/2007	TH Sư phạm	
24	**221294**	HOÀNG THANH HUYỀN	16/01/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221295**	LÊ KHÁNH HUYỀN	01/12/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221776**	TỐNG SONG HÀO	11/08/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221296**	LÊ KHÁNH HUYỀN	07/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221297**	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	04/01/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221298**	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	18/07/2007	TH Sư phạm	
4	**221299**	NGUYỄN MINH HUYỀN	14/04/2007	Trưng Vương	
5	**221300**	PHẠM KHÁNH HUYỀN	30/10/2007	Phương Đông	
6	**221301**	CÙ TIẾN HƯNG	13/09/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221302**	HỒ QUANG HƯNG	09/03/2007	Trưng Vương	
8	**221303**	LÊ NGỌC HƯNG	22/04/2022	Nguyễn Trãi	
9	**221304**	NGUYỄN PHẠM DUY HƯNG	16/12/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221306**	NGUYỄN THÁI HƯNG	08/06/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221307**	NGUYỄN TRẦN GIA HƯNG	31/05/2007	Trưng Vương	
12	**221308**	NGUYỄN TUẤN HƯNG	18/01/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221309**	NGUYỄN TUẤN HƯNG	18/01/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221310**	PHẠM PHÙNG HƯNG	18/01/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221311**	PHẠM TUẤN HƯNG	14/02/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221312**	TRỊNH GIA HƯNG	07/10/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221313**	TRỊNH QUỐC HƯNG	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221314**	ĐỖ LINH HƯƠNG	09/06/2007	Trưng Vương	
19	**221315**	NGÔ ĐOÀN MỸ HƯƠNG	19/10/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221316**	NGUYỄN LAN HƯƠNG	27/01/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221317**	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	25/12/2007	Trưng Vương	
22	**221318**	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	09/05/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221319**	PHẠM QUỲNH HƯƠNG	30/05/2007	Yên Thanh	
24	**221320**	TRẦN MINH HƯƠNG	11/06/2007	Phương Đông	
25	**221321**	NGUYỄN AN KHANG	25/02/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 13

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221322**	NGUYỄN TUẤN KHANG	03/10/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221323**	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2007	Phương Đông	
3	**221324**	TRẦN GIA KHÁNH	10/01/2007	Phương Đông	
4	**221325**	BÙI LONG KHÁNH	06/03/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221326**	NGUYỄN NAM KHÁNH	26/03/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221327**	TRỊNH BÁ ĐĂNG KHOA	04/07/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221328**	VŨ ĐĂNG KHOA	19/09/2007	Phương Đông	
8	**221329**	LÊ MINH KHÔI	21/11/2007	Nam Khê	
9	**221330**	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	19/11/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221331**	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	23/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221332**	PHẠM ĐĂNG KHÔI	26/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221333**	VŨ HÀ ĐÌNH KHÔI	14/04/2007	Trưng Vương	
13	**221335**	NGUYỄN VĂN CHÍ KIÊN	29/11/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221336**	PHẠM CHUNG KIÊN	01/11/2007	Trưng Vương	
15	**221337**	TRẦN TRUNG KIÊN	02/02/2007	Trưng Vương	
16	**221338**	NGUYỄN ANH KIỆT	23/08/2007	Trưng Vương	
17	**221339**	VŨ HOÀNG KIỆT	28/09/2007	Trưng Vương	
18	**221340**	ĐOÀN HƯƠNG LAN	11/04/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221341**	DƯƠNG HOÀNG LAN	30/10/2007	Phương Nam	
20	**221342**	HOÀNG THỊ NGỌC LAN	01/12/2007	Phương Nam	
21	**221343**	VŨ THỊ NGỌC LAN	09/07/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221344**	HOÀNG TIẾN LÂM	11/02/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221345**	NGUYỄN TÙNG LÂM	15/09/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221346**	PHẠM NHẬT LÂM	09/08/2007	Phương Đông	
25	**221347**	NGUYỄN SỸ LẬP	19/01/2007	Yên Thanh	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 14

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221348**	BÙI QUỲNH GIA LINH	16/05/2007	Trưng Vương	
2	**221349**	BÙI THẢO LINH	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221350**	BÙI THỤC LINH	21/06/2007	Trưng Vương	
4	**221351**	BÙI THUỲ LINH	25/10/2007	Phương Đông	
5	**221352**	ĐỖ THÙY LINH	21/01/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221353**	DƯƠNG THU LINH	06/01/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221355**	HOÀNG HẢI LINH	05/12/2007	Phương Đông	
8	**221356**	HOÀNG KHÁNH LINH	12/08/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221357**	HOÀNG KHÁNH LINH	18/10/2007	Yên Thanh	
10	**221358**	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	21/05/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221360**	LÊ MAI LINH	11/12/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221361**	LÊ NGỌC LINH	09/06/2007	Yên Thanh	
13	**221362**	LÊ THUỲ LINH	27/03/2007	TH Sư phạm	
14	**221363**	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH LINH	25/08/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221364**	NGUYỄN KHÁNH LINH	08/10/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221365**	NGUYỄN KHÁNH LINH	25/09/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221367**	NGUYỄN LÂM HÀ LINH	23/02/2007	Trưng Vương	
18	**221368**	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	14/08/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221370**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	10/10/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221371**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	18/12/2007	Phương Đông	
21	**221372**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	29/05/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221373**	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	17/12/2007	Trưng Vương	
23	**221374**	NGUYỄN THÙY LINH	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221375**	NGUYỄN THÙY LINH	27/04/2007	Phương Đông	
25	**221376**	NGUYỄN THÙY LINH	22/11/2007	Yên Thanh	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 15

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221377**	NGUYỄN VIỆT LINH	14/03/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221379**	PHAN THÙY LINH	18/11/2007	Phương Đông	
3	**221380**	TRẦN NGÔ NGỌC LINH	09/11/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221381**	TRẦN PHƯƠNG LINH	16/08/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221382**	TRỊNH THÙY LINH	13/01/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221383**	BÙI GIA LONG	02/05/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221384**	ĐÀM VĨNH LONG	02/01/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221385**	LÊ NGỌC LONG	04/07/2007	Phương Đông	
9	**221386**	LÊ QUANG LONG	03/08/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221387**	LÊ THÀNH LONG	25/10/2007	Phương Đông	
11	**221388**	NGUYỄN BẢO HẢI LONG	03/10/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221389**	NGUYỄN ĐĂNG LONG	26/11/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221390**	NGUYỄN ĐỨC LONG	24/10/2007	TH Sư phạm	
14	**221391**	NGUYỄN NGỌC LONG	02/12/2007	Trưng Vương	
15	**221392**	NGUYỄN THÀNH LONG	27/09/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221393**	NGUYỄN THÀNH LONG	14/04/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221394**	PHẠM MẠNH LONG	24/01/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221395**	TRẦN ĐỨC LONG	27/01/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221396**	TRẦN HOÀNG LONG	15/12/2007	Phương Đông	
20	**221397**	VŨ KHẮC LONG	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221398**	PHẠM VŨ TẤN LỘC	31/10/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221399**	VŨ KHẮC PHÚC LUÂN	21/08/2007	Yên Thanh	
23	**221400**	HÀ LÊ KHÁNH LY	21/12/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221401**	ĐỖ THỊ THANH MAI	05/09/2007	Trưng Vương	
25	**221402**	NGUYỄN NGỌC MAI	03/02/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221777**	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LY	27/07/2007	Phương Đông	
27	**221780**	NGUYỄN HOÀNG LONG	07/06/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 16

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221403**	NGUYỄN NGỌC MAI	04/12/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221404**	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	15/07/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221405**	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	05/08/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221406**	VŨ HOÀNG MAI	21/12/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221407**	VŨ HƯƠNG MAI	02/06/2007	Phương Đông	
6	**221408**	BÙI TRUNG ĐỨC MẠNH	29/05/2007	Trưng Vương	
7	**221409**	ĐÀO ĐỨC MẠNH	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221411**	NGUYỄN DUY MẠNH	26/08/2007	Trưng Vương	
9	**221412**	PHẠM ĐỨC MẠNH	16/09/2007	Phương Đông	
10	**221413**	QUÁCH ĐÌNH ĐỨC MẠNH	26/06/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221414**	TỐNG HUY MẠNH	09/12/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221415**	BÙI QUANG MINH	30/07/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221416**	BÙI QUANG MINH	08/12/2007	Yên Thanh	
14	**221417**	ĐẶNG VŨ MINH	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221418**	ĐỖ NHẬT MINH	01/11/2007	Trưng Vương	
16	**221419**	HỒ PHẠM ĐẠT MINH	24/02/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221420**	LÊ NHẬT MINH	28/07/2007	Trưng Vương	
18	**221421**	MẠC NGUYỄN GIA MINH	23/02/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221422**	NGÔ THỊ THƯ MINH	22/02/2007	Nam Khê	
20	**221423**	NGUYỄN ANH MINH	22/08/2007	Trưng Vương	
21	**221424**	NGUYỄN ĐỖ THU MINH	16/10/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221425**	NGUYỄN ĐỨC MINH	19/05/2007	Trưng Vương	
23	**221426**	NGUYỄN ĐỨC CÔNG MINH	14/05/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221427**	NGUYỄN NHẬT MINH	17/04/2007	Trưng Vương	
25	**221428**	NGUYỄN TẤT NHẬT MINH	23/11/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 17

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221429**	NGUYỄN TIẾN MINH	15/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221430**	NGUYỄN VŨ QUANG MINH	16/10/2007	Trưng Vương	
3	**221431**	PHẠM QUANG MINH	15/09/2007	Bắc Sơn	
4	**221432**	PHẠM TRỌNG MINH	05/03/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221434**	TRỊNH NGỌC MINH	30/08/2007	Trưng Vương	
6	**221435**	VŨ HỒNG MINH	24/12/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221436**	ĐOÀN HÀ MY	31/05/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221437**	LẠI HUYỀN MY	08/12/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221438**	LÊ THỊ TRÀ MY	04/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221440**	NGUYỄN DIỆU MY	26/11/2007	Trưng Vương	
11	**221441**	NGUYỄN TRÀ MY	15/09/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221442**	HOÀNG HẢI NAM	19/09/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221443**	HOÀNG KIÊN TIẾN NAM	05/12/2007	Phương Đông	
14	**221444**	LÊ THÀNH NAM	25/10/2007	Phương Đông	
15	**221445**	NGUYỄN GIANG NAM	11/09/2007	Phương Đông	
16	**221446**	TRẦN BẢO NAM	19/11/2007	Trưng Vương	
17	**221447**	TRẦN CHIẾN NAM	14/10/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221448**	NGUYỄN PHƯƠNG NGA	08/03/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221449**	NGUYỄN QUỲNH NGA	13/10/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221450**	NGUYỄN QUỲNH NGA	29/01/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221451**	NGUYỄN THÚY NGA	17/06/2007	Phương Đông	
22	**221452**	PHÙNG THÚY NGA	14/07/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221453**	TRẦN PHẠM QUỲNH NGA	17/11/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221454**	VŨ MINH NGA	12/06/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221455**	VŨ THÚY NGA	21/09/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221763**	VŨ PHƯƠNG NGA	02/05/2007	Trần Quốc Toản	
27	**221778**	ĐỖ THỊ HỒNG MINH	18/11/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 18

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221456**	ĐỖ HOÀNG NGÂN	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221458**	PHẠM HIẾU NGÂN	18/04/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221459**	PHẠM THANH NGÂN	05/03/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221460**	PHẠM THU NGÂN	19/10/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221461**	VŨ NGUYỄN YẾN NGÂN	16/06/2022	Nguyễn Trãi	
6	**221462**	ĐÀO THỊ NHƯ NGỌC	28/01/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221463**	PHẠM BẢO NGỌC	11/07/2007	Phương Đông	
8	**221464**	BÙI MINH NGỌC	10/06/2007	Trưng Vương	
9	**221465**	BÙI THỊ ÁNH NGỌC	14/11/2007	Trưng Vương	
10	**221466**	ĐINH BẢO NGỌC	27/04/2007	TH Sư phạm	
11	**221467**	ĐOÀN BẢO NGỌC	01/10/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221468**	LƯƠNG MINH NGỌC	21/08/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221469**	MẠC THỊ BÍCH NGỌC	24/12/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221470**	NGÔ BẢO NGỌC	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221471**	NGUYỄN BẢO NGỌC	01/12/2007	Trưng Vương	
16	**221472**	NGUYỄN BẢO NGỌC	27/05/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221473**	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	16/02/2007	Phương Đông	
18	**221474**	NGUYỄN MAI MINH NGỌC	02/11/2007	Trưng Vương	
19	**221475**	NGUYỄN NHƯ NGỌC	14/04/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221476**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGỌC	27/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221478**	PHẠM THỊ MINH NGỌC	31/08/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221479**	TỐNG HỒNG NGỌC	18/10/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221481**	VŨ HOÀNG BẢO NGỌC	12/12/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221482**	CHU PHẠM HOÀNG NGUYÊN	11/12/2007	Trưng Vương	
25	**221483**	HOÀNG THY NGUYÊN	26/08/2007	TH Sư phạm	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 19

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221484**	MAI ĐOÀN THẢO NGUYÊN	13/04/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221485**	NGUYỄN ĐỨC NGUYÊN	09/02/2007	Trưng Vương	
3	**221487**	NGUYỄN MINH NGUYỆT	25/06/2007	Trưng Vương	
4	**221488**	NGUYỄN XUÂN HẢI NHÀN	12/09/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221489**	TRẦN LONG NHẬT	04/09/2007	Yên Thanh	
6	**221490**	HOÀNG YẾN NHI	03/04/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221491**	MẠC YẾN NHI	17/07/2007	Phương Đông	
8	**221492**	NGUYỄN VŨ KHÁNH NHI	09/01/2007	Trưng Vương	
9	**221493**	VŨ HOÀNG YẾN NHI	08/10/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221494**	VŨ NGỌC TUỆ NHI	03/08/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221495**	VƯƠNG YẾN NHI	20/07/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221496**	HOÀNG PHƯƠNG NHUNG	30/04/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221497**	LÊ HỒNG NHUNG	07/07/2007	Trưng Vương	
14	**221498**	NGUYỄN HỒNG NHUNG	09/02/2007	Phương Đông	
15	**221499**	ĐÀO KHÁNH NHƯ	11/11/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221500**	ĐỖ DIỆU NINH	03/11/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221501**	VŨ AN NINH	11/01/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221502**	NGUYỄN HUY PHAN	02/05/2007	Phương Đông	
19	**221503**	NGUYỄN TẤN PHÁT	20/04/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221504**	MAI TẤN PHÁT	18/09/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221505**	HỒ ĐỨC NAM PHONG	15/06/2007	Trưng Vương	
22	**221507**	LÊ QUÝ PHONG	25/07/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221508**	NGUYỄN ĐAM PHONG	13/02/2007	Phương Đông	
24	**221509**	NGUYỄN HẢI PHONG	17/01/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221511**	NGUYỄN QUỐC PHONG	22/09/2007	Trưng Vương	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 20

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221512**	NGUYỄN TUẤN PHONG	06/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221513**	VŨ NGUYÊN PHONG	27/07/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221514**	THÁI THÀNH PHÚ	05/04/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221515**	ĐỖ ĐỨC PHÚ	11/03/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221516**	NGUYỄN THÀNH PHÚC	09/12/2007	Điền Công	
6	**221518**	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	29/04/2007	Trưng Vương	
7	**221519**	NGUYỄN THU PHƯỢNG	28/06/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221520**	BÙI MAI PHƯƠNG	25/09/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221521**	BÙI VIỆT PHƯƠNG	11/08/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221522**	ĐINH HOÀNG MAI PHƯƠNG	11/01/2007	Trưng Vương	
11	**221523**	ĐINH MAI PHƯƠNG	17/02/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221525**	ĐỖ HÀ PHƯƠNG	04/12/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221526**	ĐỖ LAN PHƯƠNG	06/06/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221527**	DƯƠNG THẢO PHƯƠNG	29/03/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221528**	HOÀNG THẢO PHƯƠNG	14/10/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221529**	HOÀNG THỊ MAI PHƯƠNG	25/08/2007	Trưng Vương	
17	**221530**	LÊ HIỀN PHƯƠNG	29/09/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221531**	LÊ THU PHƯƠNG	22/07/2007	Nam Khê	
19	**221532**	NGÔ NHÃ PHƯƠNG	11/08/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221533**	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	14/02/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221534**	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	23/03/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221536**	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	11/12/2007	Phương Đông	
23	**221537**	NGUYỄN NHƯ PHƯƠNG	21/09/2007	Trưng Vương	
24	**221538**	NGUYỄN THU PHƯƠNG	26/01/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221539**	PHẠM MAI PHƯƠNG	08/04/2007	Trưng Vương	
26	**221765**	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	19/08/2007	Bắc Sơn	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 21

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221540**	PHẠM NGUYÊN PHƯƠNG	29/08/2007	Trưng Vương	
2	**221541**	PHẠM THẢO PHƯƠNG	30/01/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221542**	PHÙNG THỊ THANH PHƯƠNG	21/09/2007	Trưng Vương	
4	**221543**	VŨ MAI PHƯỢNG	17/08/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221544**	ĐẶNG VIỆT QUANG	31/12/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221545**	NGUYỄN VINH QUANG	13/03/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221546**	PHẠM ĐỨC QUANG	02/07/2007	Trưng Vương	
8	**221547**	VŨ HUY QUANG	03/08/2007	Trưng Vương	
9	**221548**	BÙI ANH QUÂN	27/10/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221549**	TRẦN ANH QUÂN	11/01/2007	Trưng Vương	
11	**221550**	LÊ KHẢ QUÂN		Trần Quốc Toản	
12	**221551**	NGUYỄN HOÀNG QUỐC	21/11/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221552**	ĐỖ BẢO QUYÊN	17/12/2007	Trưng Vương	
14	**221553**	NGUYỄN NGỌC QUYÊN	17/11/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221554**	VŨ THỊ HỒNG QUYÊN	31/08/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221555**	ĐẶNG NHƯ QUỲNH	06/10/2007	Yên Thanh	
17	**221556**	LÊ THÚY QUỲNH	26/06/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221557**	NGUYỄN DIỆU QUỲNH	22/01/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221558**	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	28/12/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221562**	TRẦN VŨ NHƯ QUỲNH	16/06/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221563**	VŨ NHƯ QUỲNH	15/08/2007	Điền Công	
22	**221564**	BÙI XUÂN SƠN	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221565**	ĐÀO THÁI SƠN	06/01/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221566**	ĐỖ THẾ SƠN	18/09/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221567**	NGUYỄN CẢNH SƠN	18/12/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 22

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221568**	NGUYỄN THÁI SƠN	08/06/2007	Yên Thanh	
2	**221569**	TRẦN VĂN SƠN	26/10/2007	Phương Đông	
3	**221571**	TRỊNH HUY SƠN	16/01/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221572**	LÊ THẾ SỸ	29/01/2007	Trưng Vương	
5	**221573**	NGUYỄN TẤN TÀI	20/10/2007	Phương Đông	
6	**221574**	TRẦN TẤN TÀI	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221575**	BÙI ĐỨC TÂM	01/12/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221576**	CAO HỒNG TÂM	10/07/2007	Trưng Vương	
9	**221577**	ĐỖ THANH TÂM	11/09/2007	Trưng Vương	
10	**221578**	LƯƠNG ĐỨC TÂM	16/10/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221579**	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	25/01/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221580**	PHẠM TRẦN THANH TÂM	11/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221581**	ĐẶNG DANH THÁI	29/03/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221582**	ĐÀO MINH THÁI	15/12/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221583**	ĐỖ THÁI THÁI	31/07/2007	Trưng Vương	
16	**221584**	ĐOÀN QUỐC THÁI	17/09/2007	Yên Thanh	
17	**221585**	LÊ VĂN THÁI	29/04/2007	Yên Thanh	
18	**221586**	NGÔ PHONG THÁI	15/10/2007	Trưng Vương	
19	**221587**	TRẦN NGỌC THÁI	22/06/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221588**	VŨ DANH THÁI	29/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221589**	ĐẶNG MINH THẮNG	30/03/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221590**	BÙI NGUYỄN TÚ THANH	20/06/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221591**	BÙI PHƯƠNG THANH	25/09/2007	Trưng Vương	
24	**221593**	NGUYỄN PHÚC THANH	27/08/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221594**	TRẦN NGỌC THANH	25/12/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 23

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221595**	CAO MINH THÀNH	25/06/2007	Phương Đông	
2	**221596**	ĐẶNG TIẾN THÀNH	03/02/2007	Trưng Vương	
3	**221597**	ĐỖ HỮU THÀNH	11/12/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221598**	LÊ QUỐC THÀNH	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221599**	PHẠM CÔNG THÀNH	20/04/2007	Yên Thanh	
6	**221601**	TRẦN LÊ THÀNH	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221602**	VŨ MINH THÀNH	17/11/2007	Trưng Vương	
8	**221604**	TRẦN THANH THẢO	03/06/2007	Phương Đông	
9	**221605**	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	26/04/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221606**	ĐÀO PHƯƠNG THẢO	01/03/2007	Trưng Vương	
11	**221607**	ĐINH THỊ THANH THẢO	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221609**	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	23/02/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221610**	LÊ HOÀNG PHƯƠNG THẢO	21/07/2007	Trưng Vương	
14	**221611**	LƯƠNG TRẦN PHƯƠNG THẢO	18/07/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221612**	MACH THANH THẢO	01/12/2007	Phương Đông	
16	**221613**	MAI VŨ PHƯƠNG THẢO	23/10/2007	TH Sư phạm	
17	**221614**	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	19/04/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221615**	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	26/12/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221616**	NGUYỄN THANH THẢO	18/01/2007	Trưng Vương	
20	**221617**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	11/11/2207	Trưng Vương	
21	**221619**	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	20/05/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221620**	PHÙNG THANH THẢO	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221621**	TRẦN PHƯƠNG THẢO	04/07/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221623**	VŨ PHƯƠNG THẢO	03/03/2007	Phương Đông	
25	**221624**	VŨ THANH THẢO	06/02/2007	Phương Đông	
26	**221766**	NGUYỄN KHOA TOÀN THẮNG	20/04/2007	Bắc Sơn	
27	**221779**	MAI PHƯƠNG THẢO	10/12/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 24

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221625**	PHẠM TIẾN THĂNG	31/03/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221626**	ĐÀO MẠNH THẮNG	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221627**	NGUYỄN TRỌNG THẮNG	29/03/2007	Trưng Vương	
4	**221628**	TRẦN NGUYỄN ĐỨC THẮNG	07/06/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221629**	NGUYỄN QUỐC THỊNH	01/04/2007	Phương Đông	
6	**221630**	NGÔ THÁI THUẬN	24/11/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221631**	PHÙNG ĐỨC THỤY	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221632**	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	17/08/2007	Trưng Vương	
9	**221633**	PHÙNG PHƯƠNG THÚY	18/02/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221634**	TRẦN THỊ PHƯƠNG THÚY	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221635**	MẠC THỊ VŨ THÙY	01/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221636**	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	11/12/2006	Phương Nam	
13	**221637**	NGUYỄN THỊ THÙY	30/05/2007	Trưng Vương	
14	**221638**	ĐỖ THỊ THỦY	16/01/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221639**	TRỊNH NGUYỄN THANH THỦY	28/12/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221640**	ĐỖ THỊ MINH THƯ	29/05/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221641**	ĐÀO VŨ HUYỀN THƯ	17/09/2007	Trưng Vương	
18	**221642**	HOÀNG KIM THƯ	07/09/2007	Yên Thanh	
19	**221643**	NGUYỄN MINH THƯ	26/05/2007	Phương Đông	
20	**221644**	PHẠM QUỲNH THƯ	14/05/2007	Phương Đông	
21	**221645**	TRẦN THANH THƯ	22/12/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221646**	VŨ THỊ ANH THƯ	18/05/2007	Trưng Vương	
23	**221647**	BÙI THỊ NGÂN THƯƠNG	17/03/2007	Trưng Vương	
24	**221648**	HỒ HOÀNG THƯƠNG	04/12/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221650**	NGUYỄN THỊ ÁNH THƯƠNG	14/07/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 25

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221651**	LÊ MAI THY	09/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221652**	ĐOÀN MẠNH TIẾN	10/06/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221653**	HOÀNG QUANG TIẾN	26/01/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221654**	LÊ TRUNG TIẾN	30/01/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221655**	LƯƠNG TUẤN TIẾN	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221656**	NGUYỄN ĐÌNH MINH TIẾN	11/02/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221657**	NGUYỄN MINH TOÀN	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221658**	LÊ DUY TOÀN	08/05/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221659**	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	07/05/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221660**	PHÙNG VĂN TOÀN	11/07/2007	Phương Nam	
11	**221662**	PHẠM NGỌC TRÀ	24/09/2007	Phương Đông	
12	**221663**	BÙI THUỲ TRANG	25/10/2007	Phương Đông	
13	**221664**	ĐẶNG PHƯƠNG TRANG	19/09/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221665**	ĐÀO PHƯƠNG TRANG	02/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221666**	ĐỖ NGỌC TRANG	30/01/2007	Trưng Vương	
16	**221667**	ĐỖ THỊ THU TRANG	14/12/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221668**	HÀ LÊ THU TRANG	04/08/2007	Trưng Vương	
18	**221669**	KHÚC THÙY TRANG	14/09/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221670**	LÊ THƯ TRANG	16/07/2007	TH Sư phạm	
20	**221671**	NGUYỄN ĐOAN TRANG	09/10/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221672**	NGUYỄN MAI TRANG	12/08/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221673**	NGUYỄN QUỲNH TRANG	05/03/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221674**	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	12/01/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221675**	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	26/03/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221676**	PHẠM THU TRANG	11/04/2007	Phương Đông	
26	**221768**	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	08/08/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 26

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221677**	PHAN KIỀU TRANG	11/03/2007	TH Sư phạm	
2	**221678**	TRẦN HUYỀN TRANG	05/06/2007	Phương Đông	
3	**221680**	TRỊNH GIA TRANG	24/06/2007	Trưng Vương	
4	**221681**	VŨ MINH TRANG	11/04/2007	Phương Đông	
5	**221682**	VŨ QUỲNH TRANG	13/12/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221683**	VŨ THỊ TRANG	17/05/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221684**	VŨ THỊ THU TRANG	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221685**	NGUYỄN MAI TRANG.	06/10/2007	Phương Nam	
9	**221686**	NGUYỄN ĐẶNG BẢO TRÂM	06/10/2007	Trưng Vương	
10	**221687**	PHẠM THỊ HUYỀN TRÂN	04/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221688**	PHẠM MINH TRÍ	23/10/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221689**	NGUYỄN THANH TRỌNG	20/07/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221690**	BÙI THANH TRÚC	18/08/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221691**	LÊ THỊ THANH TRÚC	11/03/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221692**	HOÀNG ĐỨC TRUNG	27/09/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221693**	HOÀNG THẾ TRUNG	03/02/2007	Trưng Vương	
17	**221694**	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	06/03/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221695**	NGUYỄN KIM TRUNG	10/07/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221696**	NGUYỄN THÀNH TRUNG	27/03/2007	Trưng Vương	
20	**221697**	NGUYỄN THÀNH TRUNG	04/04/2007	Yên Thanh	
21	**221698**	NGUYỄN THẾ TRUNG	27/06/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221699**	VŨ THÁI KIÊN TRUNG	29/01/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221701**	HOÀNG CẨM TÚ	26/04/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221702**	LÊ NGUYỄN CẨM TÚ	09/10/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221703**	NGUYỄN MINH TÚ	03/02/2007	Phương Đông	
26	**221781**	NGUYỄN THUỲ TRÂM	17/11/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 27

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221705**	CHU NGUYỆT TÚ	29/12/2007	Trưng Vương	
2	**221707**	LÊ CẨM TÚ	22/01/2007	TH Sư phạm	
3	**221708**	NGUYỄN MINH TÚ	12/07/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221709**	NGUYỄN THANH TÚ	31/10/2007	Phương Đông	
5	**221710**	VŨ CẨM TÚ	05/07/2007	Trưng Vương	
6	**221711**	VŨ NGỌC TÚ	26/03/2007	Trưng Vương	
7	**221712**	NGUYỄN ANH TUẤN	08/10/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221713**	NGUYỄN PHẠM TUÂN	10/01/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221714**	PHẠM MINH TUẤN	03/02/2007	Phương Đông	
10	**221715**	ĐẶNG ĐĂNG TUẤN	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221716**	ĐỖ ANH TUẤN	16/06/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221717**	MAI ĐỨC TUẤN	01/12/2007	Phương Đông	
13	**221718**	NGUYỄN ANH TUẤN	22/05/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221719**	NGUYỄN NGỌC MINH TUẤN	10/06/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221720**	NGUYỄN PHẠM MINH TUẤN	28/09/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221721**	NGUYỄN THẾ ANH TUẤN	15/12/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221722**	NGUYỄN VŨ ANH TUẤN	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221723**	VŨ ANH TUẤN	05/09/2007	Trưng Vương	
19	**221725**	VŨ ĐÌNH TUẤN	18/05/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221726**	LẠI SƠN TÙNG	26/05/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221727**	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG	07/08/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221728**	PHẠM VĂN TUYẾN	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221729**	NGÔ ĐÌNH TUYỂN	21/03/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221730**	ĐÀO ÁNH TUYẾT	23/06/2007	Trưng Vương	
25	**221732**	VŨ NGỌC VĂN	19/09/2007	Phương Đông	
26	**221782**	ĐINH ĐÌNH VĨ	11/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: NGỮ VĂN - PHÒNG 28

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221733**	NGUYỄN Y VÂN	22/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221734**	TRẦN KHÁNH VÂN	01/09/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221735**	ỨNG NGUYỄN HỒNG VÂN	09/04/2007	Trưng Vương	
4	**221736**	VŨ HOÀI KIỀU VÂN	12/04/2007	Trưng Vương	
5	**221737**	ĐẶNG LÊ VI	11/01/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221738**	BÙI ANH VIỆT	20/06/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221739**	LẠI SƠN VIỆT	24/03/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221740**	VŨ HÙNG VIỆT	20/12/2007	Phương Đông	
9	**221741**	TẠ QUANG VINH	20/11/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221742**	ĐỖ PHAN TUẤN VŨ	26/01/2007		
11	**221743**	NGUYỄN ĐOÀN LONG VŨ	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221745**	BÙI DƯƠNG NGỌC VY	22/10/2007	Phương Đông	
13	**221746**	BÙI YẾN VY	25/09/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221747**	ĐOÀN HÀ VY	14/09/2007	Phương Đông	
15	**221748**	HOÀNG HÀ VY	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221749**	LÊ PHẠM YẾN VY	02/01/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221750**	NGÔ HÀ VY	18/12/2007	Trưng Vương	
18	**221751**	NGUYỄN HÀ VY	08/11/2007	Phương Đông	
19	**221752**	NGUYỄN TRÀ VY	05/12/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221753**	TRẦN HÀ VY	04/10/2007	Trưng Vương	
21	**221754**	TƯỜNG VY	21/12/2007	Phương Đông	
22	**221755**	LÊ THANH XUÂN	22/02/2007	Nam Khê	
23	**221756**	NGUYỄN THANH XUÂN	18/02/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221757**	NGÔ THỊ HẢI YẾN	02/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221758**	ĐINH HẢI YẾN	11/12/2007	Phương Đông	
26	**221759**	NGUYỄN HẢI YẾN	05/10/2007	Trưng Vương	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221001**	DƯƠNG HÀ AN	25/05/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221002**	HOÀNG THÁI AN	23/05/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221003**	NGUYỄN TRƯỜNG AN	11/03/2007	Yên Thanh	
4	**221004**	TRẦN LÂM AN	20/01/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221005**	VŨ THU AN	30/01/2007	Phương Đông	
6	**221006**	BÌNH NGỌC ANH	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221007**	BÙI THỊ LAN ANH	30/03/2007	Trưng Vương	
8	**221008**	BÙI THỊ NGỌC ANH	03/07/2007	Trưng Vương	
9	**221009**	ĐẶNG VIỆT ANH	11/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221010**	ĐINH HOÀNG NGỌC ANH	19/10/2007	Trưng Vương	
11	**221011**	ĐINH PHƯƠNG ANH	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221012**	ĐỖ TRUNG ANH	19/04/2007	Nam Khê	
13	**221013**	DƯƠNG QUỲNH ANH	18/02/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221014**	DƯƠNG THẢO ANH	29/03/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221015**	DƯƠNG THỦY ANH	14/11/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221016**	HÀ DUY ANH	21/09/2007	Trưng Vương	
17	**221017**	HOÀNG ĐỨC ANH	29/04/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221018**	HOÀNG KIÊN TIẾN ANH	05/12/2007	Phương Đông	
19	**221019**	LÂM KỲ ANH	27/04/2007	Phương Đông	
20	**221020**	LÊ BẢO TRÂM ANH	18/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221021**	LÊ HỒNG ANH	10/06/2007	Phương Đông	
22	**221022**	LÊ NGỌC ANH	07/04/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221023**	LÊ NGUYỄN THỤC ANH	25/12/2007	Trưng Vương	
24	**221024**	LÊ PHẠM VIỆT ANH	25/05/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221025**	LÊ PHƯƠNG ANH	05/09/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221026**	LÊ PHƯƠNG ANH	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221027**	LÝ TUẤN ANH	12/04/2005	Trần Quốc Toản	
3	**221028**	NGÔ THỊ VÂN ANH	14/07/2007	Yên Thanh	
4	**221029**	NGUYỄN ĐẶNG CHÂU ANH	06/12/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221030**	NGUYỄN ĐỨC ANH	09/10/2007	Trưng Vương	
6	**221031**	NGUYỄN ĐỨC ANH	14/12/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221032**	NGUYỄN ĐỨC ANH	22/10/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221033**	NGUYỄN KIỀU ANH	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221034**	NGUYỄN MAI ANH	24/09/2007	TH Sư phạm	
10	**221035**	NGUYỄN MINH ANH	15/10/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221036**	NGUYỄN NGỌC ANH	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221037**	NGUYỄN NGỌC ANH	04/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221038**	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	18/04/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221039**	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	13/06/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221041**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	28/02/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221042**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	16/01/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221043**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	30/09/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221044**	NGUYỄN QUỲNH ANH	26/10/2007	Phương Đông	
19	**221045**	NGUYỄN THẾ ANH	03/01/2007	Trưng Vương	
20	**221046**	NGUYỄN THẾ ANH	06/02/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221047**	NGUYỄN THẾ ANH	06/10/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221048**	NGUYỄN THỊ MAI ANH	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221049**	NGUYỄN THỊ MINH ANH	25/05/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221050**	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	17/01/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221051**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	29/03/2007	Trưng Vương	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221052**	NGUYỄN THỊ VIỆT ANH	01/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221053**	NGUYỄN THỊ VIỆT ANH	14/07/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221054**	NGUYỄN TRẦN TUẤN ANH	23/02/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221055**	NGUYỄN TUẤN ANH	27/11/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221056**	NGUYỄN VŨ HUYỀN ANH	01/03/2007	Trưng Vương	
6	**221057**	NGUYỄN VY ANH	07/11/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221058**	PHẠM ĐỨC ANH	29/07/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221059**	PHẠM MAI ANH	01/11/2007	Trọng Điểm HL	
9	**221060**	PHẠM NGUYỄN HẢI ANH	06/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221061**	PHẠM QUỐC ANH	05/02/2007	Trưng Vương	
11	**221062**	PHẠM QUỐC ANH	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221063**	PHẠM QUỲNH ANH	21/11/2007	Trọng Điểm HL	
13	**221064**	PHẠM THẾ ANH	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221065**	PHẠM VY ANH	27/05/2007	TH Sư phạm	
15	**221066**	TẠ DUY ANH	27/02/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221067**	TẠ MAI ANH	26/11/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221068**	TẠ THỊ LAN ANH	04/09/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221070**	TRƯƠNG HÀ ANH	13/03/2007	Trưng Vương	
19	**221071**	VŨ ĐÀO NGỌC ANH	01/12/2007	Phương Đông	
20	**221072**	VŨ DIỆP ANH	14/03/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221073**	VŨ HÀ ANH	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221074**	VŨ HOÀNG ANH	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221075**	VŨ PHƯƠNG ANH	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221077**	VŨ VIỆT ANH	19/02/2007	Yên Thanh	
25	**221078**	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	22/01/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 04

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221079**	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	24/09/2007	Phương Đông	
2	**221080**	BÙI LÊ NGUYỆT ÁNH	22/09/2007	Trưng Vương	
3	**221082**	HOÀNG NGỌC ÁNH	22/03/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221083**	HOÀNG NGUYỆT ÁNH	02/11/2007	Phương Đông	
5	**221084**	NGUYỄN NGUYỆT ÁNH	17/04/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221085**	BÙI HOÀNG BÁCH	19/09/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221086**	LẠI GIA BÁCH	06/08/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221087**	NGUYỄN GIA BẢO	05/09/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221088**	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	03/11/2007	Phương Nam	
10	**221089**	ĐÀO TIỂU BÌNH	13/05/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221090**	VŨ PHÚC BÌNH	27/06/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221091**	VŨ NGỌC CHÂM	04/06/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221092**	ĐỖ GIA BẢO CHÂU	24/10/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221094**	ĐINH CẨM CHI	16/09/2007	TH Sư phạm	
15	**221095**	ĐOÀN MAI CHI	03/06/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221096**	ĐOÀN NGUYỄN TÂM CHI	16/12/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221097**	LÊ DIỆP KHÁNH CHI	12/04/2007	Phương Đông	
18	**221098**	NGUYỄN LAN CHI	11/01/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221099**	NGUYỄN NGỌC LINH CHI	05/04/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221100**	NGUYỄN THẢO CHI	16/09/2007	Trưng Vương	
21	**221101**	PHẠM MAI CHI	18/12/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221102**	PHẠM THỊ MAI CHI	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221103**	TRẦN HUYỀN CHI	08/04/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221104**	TRẦN HUYỀN CHI	28/02/2007	Phương Đông	
25	**221105**	TRẦN THỊ THẢO CHI	16/12/2007	Trưng Vương	
26	**221761**	NGUYỄN QUỲNH CHI	26/09/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 05

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221106**	VŨ MAI CHI	18/04/2007	Trưng Vương	
2	**221107**	VŨ QUẾ CHI	05/06/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221108**	VŨ QUỲNH CHI	12/08/2007	Phương Đông	
4	**221109**	ĐÀO ĐÌNH CHIẾN	04/01/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221110**	NGUYỄN KIỀU CHINH	04/03/2007	Trưng Vương	
6	**221111**	LÝ THÀNH CÔNG	14/06/2007	Trưng Vương	
7	**221112**	NGUYỄN TRỌNG THÀNH CÔNG	04/12/2007	Trưng Vương	
8	**221113**	ĐOÀN BÁ CƯỜNG	14/04/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221114**	ĐOÀN LÊ MẠNH CƯỜNG	08/11/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221115**	LÊ HÙNG CƯỜNG	27/09/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221116**	NGÔ MẠNH CƯỜNG	14/07/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221117**	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	09/11/2007	Trưng Vương	
13	**221118**	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	17/11/2007	Trưng Vương	
14	**221119**	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221120**	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	24/07/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221121**	NGUYỄN XUÂN CƯỜNG	06/10/2007	Phương Đông	
17	**221122**	TRẦN MẠNH CƯỜNG	18/05/2007	Phương Đông	
18	**221123**	TRẦN VIỆT CƯỜNG	30/01/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221124**	NGUYỄN NGỌC DIỆP	20/05/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221125**	BÙI THỊ CẨM DUNG	19/02/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221126**	NGUYỄN LÊ THÙY DUNG	12/10/2007	Trưng Vương	
22	**221127**	NGUYỄN THÙY DUNG	02/04/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221128**	PHẠM THỊ THÙY DUNG	29/12/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221129**	BÙI ĐỨC DŨNG	04/11/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221130**	NGHIÊM TẤN DŨNG	30/03/2007	Phương Đông	
26	**221770**	PHẠM THÀNH CÔNG	29/03/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 06

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221131**	NGUYỄN TRÍ DŨNG	02/02/2007	Phương Đông	
2	**221132**	ĐẶNG MẠNH TRUNG DŨNG	14/04/2007	Trưng Vương	
3	**221133**	DƯƠNG QUỐC DŨNG	07/09/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221134**	NGUYỄN MẠNH DŨNG	15/07/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221135**	NGUYỄN TRÍ DŨNG	17/06/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221136**	NGUYỄN VĂN DŨNG	06/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221137**	TRẦN TUẤN DŨNG	05/02/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221138**	TRỊNH QUANG DŨNG	09/12/2007	Phương Đông	
9	**221139**	HỒ MINH DƯƠNG	11/06/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221140**	HOÀNG MINH DƯƠNG	11/12/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221141**	NGUYỄN ĐĂNG DƯƠNG	07/03/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221142**	ĐÀO LÂM NHẬT DUY	02/06/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221143**	ĐÀO THẾ DUY	10/01/2007	Trưng Vương	
14	**221144**	LÊ HÀ DUY	17/09/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221145**	NGUYỄN ĐỨC DUY	17/12/2007	Trưng Vương	
16	**221146**	NGUYỄN KHÁNH DUY	06/05/2007	Trưng Vương	
17	**221147**	NGUYỄN MINH DUY	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221148**	NGUYỄN NHẬT TUẤN DUY	31/03/2007	Trưng Vương	
19	**221149**	PHẠM QUỐC DUY	06/11/2007	Trưng Vương	
20	**221150**	PHAN NGUYỄN LƯƠNG DUYÊN	21/09/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221151**	NGUYỄN THỊ NGỌC DUYÊN	30/03/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221152**	TRẦN MỸ DUYÊN	11/09/2007	Trưng Vương	
23	**221153**	LÊ THỊ THANH DƯƠNG	12/02/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221154**	LƯƠNG ÁNH DƯƠNG	10/01/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221155**	NGÔ SÁCH DƯƠNG	23/11/2007	Nam Khê	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 07

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221156**	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	14/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221157**	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	05/10/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221158**	NGUYỄN MINH DƯƠNG	26/04/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221159**	NGUYỄN NGỌC ÁNH DƯƠNG	25/10/2007	Trưng Vương	
5	**221160**	NGUYỄN THẾ DƯƠNG	07/05/2007	Trưng Vương	
6	**221161**	TRẦN HẢI DƯƠNG	03/08/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221162**	TRẦN MẠNH TRÙNG DƯƠNG	12/09/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221163**	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	25/03/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221164**	VŨ ĐỨC DƯƠNG	24/01/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221165**	LÊ TRẦN QUANG ĐẠI	14/01/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221166**	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	11/08/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221167**	PHẠM HẢI ĐAN	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221168**	NGUYỄN ĐỨC MINH ĐĂNG	21/07/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221169**	ĐOÀN THỊ ANH ĐÀO	05/07/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221170**	HOÀNG TUẤN ĐẠT	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221171**	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	08/12/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221172**	NGUYỄN THÀNH ĐẠT		Trần Quốc Toản	
18	**221173**	HÀ MẠNH ĐẠT	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221174**	LA VĨNH THÀNH ĐẠT	17/02/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221175**	LÊ QUỐC ĐẠT	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221176**	LƯƠNG THÀNH ĐẠT	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221177**	LÝ THÀNH ĐẠT	14/06/2007	Trưng Vương	
23	**221178**	NGUYỄN VIẾT THÀNH ĐẠT	15/07/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221179**	PHẠM TIẾN ĐẠT	20/4/2007	Yên Thanh	
25	**221180**	VŨ TIẾN ĐẠT	19/06/2007	Nam Khê	
26	**221767**	PHAN VŨ MINH ĐỨC	26/08/2007	Trần Quốc Toản	
27	**221772**	LÊ QUỐC ĐẠT	17/11/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 08

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221181**	PHẠM TUẤN ĐẠT	02/02/2007	Trưng Vương	
2	**221182**	TRẦN KHÁNH ĐẠT	30/12/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221183**	LÊ NGUYỄN TIẾN ĐẠT	08/09/2007	Hồng Thái Đông	
4	**221184**	VŨ TIẾN ĐẠT	17/09/2007	Trưng Vương	
5	**221185**	DƯƠNG HẢI ĐĂNG	17/12/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221186**	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	10/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221187**	NGUYỄN PHÚC HẢI ĐĂNG	18/12/2007	Trưng Vương	
8	**221188**	PHẠM HẢI ĐĂNG	07/02/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221189**	TRẦN HẢI ĐĂNG	18/04/2007	Phương Đông	
10	**221190**	TRỊNH HẢI ĐĂNG	01/01/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221191**	DƯƠNG AN ĐÔNG	06/12/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221192**	NGUYỄN LÊ HẢI ĐƯỜNG	25/08/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221193**	BÙI MINH ĐỨC	13/09/2007	Trưng Vương	
14	**221194**	ĐOÀN NGUYÊN ĐỨC	07/11/2007	Trưng Vương	
15	**221195**	HOÀNG MINH ĐỨC	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221196**	LÊ ANH ĐỨC	16/08/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221197**	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	02/04/2007	TH Sư phạm	
18	**221198**	NGUYỄN HỒNG ĐỨC	28/12/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221199**	NGUYỄN MINH ĐỨC	22/03/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221200**	NGUYỄN TIẾN MINH ĐỨC	03/05/2007	Phương Nam	
21	**221201**	NGUYỄN VĂN ĐỨC	27/11/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221202**	PHẠM TÂM ĐỨC	05/10/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221203**	TRẦN ĐÀO MINH ĐỨC	14/09/2007	Trưng Vương	
24	**221204**	TRẦN MINH ĐỨC	13/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221205**	VÕ TRỌNG ĐỨC	23/11/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221762**	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	05/11/2007	Bắc Sơn	
27	**221771**	BÙI LÊ ANH ĐỨC	23/08/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 09

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221206**	VŨ NGỌC HUY ĐỨC	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221207**	BÙI THỊ MAI GIANG	17/03/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221208**	ĐOÀN MAI HƯƠNG GIANG	13/05/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221209**	NGUYỄN NGỌC GIANG	09/01/2007	Trưng Vương	
5	**221210**	NGUYỄN VŨ HƯƠNG GIANG	08/04/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221211**	QUÁCH TRƯỜNG GIANG	24/08/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221212**	TRẦN PHƯƠNG GIANG	19/12/2007	Phương Đông	
8	**221213**	VŨ HÀ GIANG	20/10/2007	Phương Nam	
9	**221214**	VŨ TRƯỜNG GIANG	24/11/2007	Phương Đông	
10	**221215**	NGUYỄN NGỌC HÀ	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221216**	BÙI PHẠM NGỌC HÀ	16/10/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221217**	HỒ VIỆT HÀ	22/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221218**	LƯƠNG PHƯƠNG HÀ	24/12/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221219**	NGÔ CẨM HÀ	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221220**	NGUYỄN ĐỖ NGỌC HÀ	19/07/2007	Trưng Vương	
16	**221221**	NGUYỄN NGỌC HÀ	30/10/2007	Phương Đông	
17	**221222**	NGUYỄN THANH HÀ	10/10/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221223**	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	19/07/2007	Trưng Vương	
19	**221224**	NGUYỄN THU HÀ	24/03/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221225**	PHAN MINH HÀ	12/02/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221226**	PHAN MINH HÀ	12/02/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221227**	TRẦN NGỌC HÀ	19/08/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221228**	TRẦN THU HÀ	06/03/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221229**	VŨ MẠNH HÀ	11/03/2007	Phương Đông	
25	**221230**	VŨ THÁI HÀ	24/11/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221767**	PHAN VŨ MINH ĐỨC	26/08/2007	Trần Quốc Toản	
27	**221773**	PHẠM THU GIANG	08/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221231**	VŨ THỊ HÀ	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221232**	VŨ THU HÀ	30/09/2007	Trưng Vương	
3	**221233**	NGUYỄN THU HẠ	09/01/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221234**	VŨ XUÂN HẠ	01/02/2007	Điền Công	
5	**221235**	ĐOÀN THÁI HẢI	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221236**	NGUYỄN LONG HẢI	27/12/2007	Phương Đông	
7	**221237**	PHẠM THANH HẢI	20/12/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221238**	HOÀNG TRUNG HẢI	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221239**	LẠI NGỌC HẢI	19/10/2007	Trưng Vương	
10	**221240**	LÊ THẾ HẢI	08/04/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221241**	NGUYỄN CHÍ HẢI	23/01/2007	Trưng Vương	
12	**221242**	NGUYỄN THANH HẢI	06/11/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221243**	PHẠM ĐÌNH HẢI	26/06/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221244**	PHAN HOÀNG HẢI	02/03/2007	Trưng Vương	
15	**221245**	ĐẶNG THU HẰNG	09/10/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221246**	HOÀNG THỊ THÚY HẰNG	09/09/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221783**	MAI THANH HẰNG	04/03/2007	TH Sư phạm	
18	**221247**	NGUYỄN BẢO HÂN	05/02/2007	Trọng Điểm HL	
19	**221248**	NGUYỄN ĐẶNG BẢO HÂN	08/05/2007	Trưng Vương	
20	**221249**	PHẠM GIA HÂN	23/10/2007	Trưng Vương	
21	**221250**	HÀ THANH HIỀN	07/12/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221251**	NGUYỄN THU HIỀN	30/04/2007	Phương Đông	
23	**221252**	NGUYỄN THU HIỀN	05/12/2007	Phương Đông	
24	**221253**	VŨ PHƯƠNG HIỀN	28/05/2007	Phương Đông	
25	**221254**	ĐOÀN TRUNG HIẾU	01/11/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221255**	NGUYỄN AN HIẾU	22/06/2007	Nguyễn Trãi	
27	**221774**	TRẦN HƯƠNG GIANG	19/05/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221256**	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	06/08/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221258**	PHẠM MINH HIẾU	02/11/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221260**	TRẦN CÔNG HIẾU	11/10/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221261**	TRẦN ĐỨC HIẾU	11/04/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221262**	LÊ THÁI HOÀ	24/05/2007	Phương Đông	
6	**221263**	TRỊNH CÔNG HOAN	03/01/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221264**	BÙI XUÂN HOÀNG	12/07/2007	Yên Thanh	
8	**221265**	ĐINH VIỆT HOÀNG	14/02/2007	Trưng Vương	
9	**221266**	ĐỖ HUY HOÀNG	30/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221267**	LÊ HẢI HOÀNG	28/02/2007	TH Sư phạm	
11	**221268**	NGUYỄN PHÚC VIỆT HOÀNG	23/12/2007	Trưng Vương	
12	**221269**	NGUYỄN VĂN HUY HOÀNG	21/03/2007	Trưng Vương	
13	**221270**	NGUYỄN VŨ HOÀNG	13/10/2007	TH Sư phạm	
14	**221271**	VŨ HUY HOÀNG	10/09/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221272**	PHÙNG ĐÌNH HỘI	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221273**	LÊ THẾ HỒNG	24/05/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221274**	BÙI THU HUỆ	01/08/2007	Trưng Vương	
18	**221275**	PHẠM THỊ MINH HUỆ	20/09/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221276**	NGUYỄN SINH HÙNG	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221277**	NGUYỄN THẾ HÙNG	19/06/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221278**	PHẠM NGỌC HÙNG	11/07/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221279**	PHẠM TIẾN HÙNG	13/05/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221280**	TRẦN ĐÀO QUANG HÙNG	25/04/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221281**	BÙI QUANG HUY	06/11/2007	Trưng Vương	
25	**221282**	HÀ ĐĂNG HUY	22/09/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221769**	LÊ NGUYỄN HUY HOÀNG	14/05/2007	Trần Quốc Toản	
27	**221775**	ĐỖ LÊ HOA	09/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221283**	HÀ ĐĂNG HUY	22/09/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221284**	LẠI HỮU HUY	13/11/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221285**	NGUYỄN ĐỨC HUY	16/06/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221286**	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	14/03/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221287**	PHẠM ĐẶNG ĐỨC HUY	09/05/2007	Trưng Vương	
6	**221288**	PHẠM ĐỨC HUY	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221289**	TRƯƠNG TUẤN HUY	12/01/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221290**	BÙI NGỌC HUYỀN	01/07/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221291**	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	03/10/2007	Trưng Vương	
10	**221292**	ĐỖ NGỌC HUYỀN	29/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221293**	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	28/10/2007	TH Sư phạm	
12	**221294**	HOÀNG THANH HUYỀN	16/01/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221295**	LÊ KHÁNH HUYỀN	01/12/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221296**	LÊ KHÁNH HUYỀN	07/10/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221297**	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	04/01/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221298**	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	18/07/2007	TH Sư phạm	
17	**221299**	NGUYỄN MINH HUYỀN	14/04/2007	Trưng Vương	
18	**221300**	PHẠM KHÁNH HUYỀN	30/10/2007	Phương Đông	
19	**221301**	CÙ TIẾN HƯNG	13/09/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221302**	HỒ QUANG HƯNG	09/03/2007	Trưng Vương	
21	**221303**	LÊ NGỌC HƯNG	22/04/2022	Nguyễn Trãi	
22	**221304**	NGUYỄN PHẠM DUY HƯNG	16/12/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221305**	NGUYỄN QUANG HƯNG	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221306**	NGUYỄN THÁI HƯNG	08/06/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221307**	NGUYỄN TRẦN GIA HƯNG	31/05/2007	Trưng Vương	
26	**221776**	TỐNG SONG HÀO	11/08/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 13

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221308**	NGUYỄN TUẤN HƯNG	18/01/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221309**	NGUYỄN TUẤN HƯNG	18/01/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221310**	PHẠM PHÙNG HƯNG	18/01/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221311**	PHẠM TUẤN HƯNG	14/02/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221312**	TRỊNH GIA HƯNG	07/10/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221313**	TRỊNH QUỐC HƯNG	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221314**	ĐỖ LINH HƯƠNG	09/06/2007	Trưng Vương	
8	**221315**	NGÔ ĐOÀN MỸ HƯƠNG	19/10/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221316**	NGUYỄN LAN HƯƠNG	27/01/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221317**	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	25/12/2007	Trưng Vương	
11	**221318**	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	09/05/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221320**	TRẦN MINH HƯƠNG	11/06/2007	Phương Đông	
13	**221321**	NGUYỄN AN KHANG	25/02/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221322**	NGUYỄN TUẤN KHANG	03/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221323**	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2007	Phương Đông	
16	**221324**	TRẦN GIA KHÁNH	10/01/2007	Phương Đông	
17	**221325**	BÙI LONG KHÁNH	06/03/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221326**	NGUYỄN NAM KHÁNH	26/03/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221327**	TRỊNH BÁ ĐĂNG KHOA	04/07/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221328**	VŨ ĐĂNG KHOA	19/09/2007	Phương Đông	
21	**221329**	LÊ MINH KHÔI	21/11/2007	Nam Khê	
22	**221330**	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	19/11/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221331**	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	23/11/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221332**	PHẠM ĐĂNG KHÔI	26/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221333**	VŨ HÀ ĐÌNH KHÔI	14/04/2007	Trưng Vương	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 14

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221334**	NGUYỄN HỮU KIÊN	03/06/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221335**	NGUYỄN VĂN CHÍ KIÊN	29/11/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221336**	PHẠM CHUNG KIÊN	01/11/2007	Trưng Vương	
4	**221337**	TRẦN TRUNG KIÊN	02/02/2007	Trưng Vương	
5	**221338**	NGUYỄN ANH KIỆT	23/08/2007	Trưng Vương	
6	**221339**	VŨ HOÀNG KIỆT	28/09/2007	Trưng Vương	
7	**221340**	ĐOÀN HƯƠNG LAN	11/04/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221341**	DƯƠNG HOÀNG LAN	30/10/2007	Phương Nam	
9	**221342**	HOÀNG THỊ NGỌC LAN	01/12/2007	Phương Nam	
10	**221343**	VŨ THỊ NGỌC LAN	09/07/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221344**	HOÀNG TIẾN LÂM	11/02/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221345**	NGUYỄN TÙNG LÂM	15/09/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221346**	PHẠM NHẬT LÂM	09/08/2007	Phương Đông	
14	**221347**	NGUYỄN SỸ LẬP	19/01/2007	Yên Thanh	
15	**221348**	BÙI QUỲNH GIA LINH	16/05/2007	Trưng Vương	
16	**221349**	BÙI THẢO LINH	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221350**	BÙI THỤC LINH	21/06/2007	Trưng Vương	
18	**221351**	BÙI THUỲ LINH	25/10/2007	Phương Đông	
19	**221352**	ĐỖ THÙY LINH	21/01/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221353**	DƯƠNG THU LINH	06/01/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221354**	DƯƠNG THUỲ LINH	12/12/2007	Yên Thanh	
22	**221355**	HOÀNG HẢI LINH	05/12/2007	Phương Đông	
23	**221356**	HOÀNG KHÁNH LINH	12/08/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221357**	HOÀNG KHÁNH LINH	18/10/2007	Yên Thanh	
25	**221358**	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	21/05/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 15

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221359**	HUỲNH PHƯƠNG LINH	03/11/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221360**	LÊ MAI LINH	11/12/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221361**	LÊ NGỌC LINH	09/06/2007	Yên Thanh	
4	**221362**	LÊ THUỲ LINH	27/03/2007	TH Sư phạm	
5	**221363**	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH LINH	25/08/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221364**	NGUYỄN KHÁNH LINH	08/10/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221365**	NGUYỄN KHÁNH LINH	25/09/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221366**	NGUYỄN KHÁNH LINH	28/01/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221367**	NGUYỄN LÂM HÀ LINH	23/02/2007	Trưng Vương	
10	**221368**	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	14/08/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221369**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	19/11/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221370**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	10/10/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221371**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	18/12/2007	Phương Đông	
14	**221372**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	29/05/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221373**	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	17/12/2007	Trưng Vương	
16	**221374**	NGUYỄN THÙY LINH	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221375**	NGUYỄN THÙY LINH	27/04/2007	Phương Đông	
18	**221376**	NGUYỄN THÙY LINH	22/11/2007	Yên Thanh	
19	**221377**	NGUYỄN VIỆT LINH	14/03/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221378**	PHẠM XUÂN THÙY LINH		Hải Phòng	
21	**221379**	PHAN THÙY LINH	18/11/2007	Phương Đông	
22	**221380**	TRẦN NGÔ NGỌC LINH	09/11/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221382**	TRỊNH THÙY LINH	13/01/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221383**	BÙI GIA LONG	02/05/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221384**	ĐÀM VĨNH LONG	02/01/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221780**	NGUYỄN HOÀNG LONG	07/06/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 16

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221385**	LÊ NGỌC LONG	04/07/2007	Phương Đông	
2	**221386**	LÊ QUANG LONG	03/08/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221387**	LÊ THÀNH LONG	25/10/2007	Phương Đông	
4	**221388**	NGUYỄN BẢO HẢI LONG	03/10/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221389**	NGUYỄN ĐĂNG LONG	26/11/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221390**	NGUYỄN ĐỨC LONG	24/10/2007	TH Sư phạm	
7	**221391**	NGUYỄN NGỌC LONG	02/12/2007	Trưng Vương	
8	**221392**	NGUYỄN THÀNH LONG	27/09/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221393**	NGUYỄN THÀNH LONG	14/04/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221394**	PHẠM MẠNH LONG	24/01/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221395**	TRẦN ĐỨC LONG	27/01/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221396**	TRẦN HOÀNG LONG	15/12/2007	Phương Đông	
13	**221397**	VŨ KHẮC LONG	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221398**	PHẠM VŨ TẤN LỘC	31/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221399**	VŨ KHẮC PHÚC LUÂN	21/08/2007	Yên Thanh	
16	**221400**	HÀ LÊ KHÁNH LY	21/12/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221401**	ĐỖ THỊ THANH MAI	05/09/2007	Trưng Vương	
18	**221402**	NGUYỄN NGỌC MAI	03/02/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221403**	NGUYỄN NGỌC MAI	04/12/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221404**	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	15/07/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221405**	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	05/08/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221406**	VŨ HOÀNG MAI	21/12/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221407**	VŨ HƯƠNG MAI	02/06/2007	Phương Đông	
24	**221408**	BÙI TRUNG ĐỨC MẠNH	29/05/2007	Trưng Vương	
25	**221409**	ĐÀO ĐỨC MẠNH	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221777**	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LY	27/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 17

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221410**	ĐỖ ĐỨC MẠNH	07/02/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221411**	NGUYỄN DUY MẠNH	26/08/2007	Trưng Vương	
3	**221412**	PHẠM ĐỨC MẠNH	16/09/2007	Phương Đông	
4	**221413**	QUÁCH ĐÌNH ĐỨC MẠNH	26/06/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221414**	TỐNG HUY MẠNH	09/12/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221415**	BÙI QUANG MINH	30/07/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221416**	BÙI QUANG MINH	08/12/2007	Yên Thanh	
8	**221417**	ĐẶNG VŨ MINH	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221418**	ĐỖ NHẬT MINH	01/11/2007	Trưng Vương	
10	**221419**	HỒ PHẠM ĐẠT MINH	24/02/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221420**	LÊ NHẬT MINH	28/07/2007	Trưng Vương	
12	**221421**	MẠC NGUYỄN GIA MINH	23/02/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221422**	NGÔ THỊ THƯ MINH	22/02/2007	Nam Khê	
14	**221423**	NGUYỄN ANH MINH	22/08/2007	Trưng Vương	
15	**221424**	NGUYỄN ĐỖ THU MINH	16/10/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221425**	NGUYỄN ĐỨC MINH	19/05/2007	Trưng Vương	
17	**221426**	NGUYỄN ĐỨC CÔNG MINH	14/05/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221427**	NGUYỄN NHẬT MINH	17/04/2007	Trưng Vương	
19	**221428**	NGUYỄN TẤT NHẬT MINH	23/11/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221429**	NGUYỄN TIẾN MINH	15/02/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221430**	NGUYỄN VŨ QUANG MINH	16/10/2007	Trưng Vương	
22	**221431**	PHẠM QUANG MINH	15/09/2007	Bắc Sơn	
23	**221432**	PHẠM TRỌNG MINH	05/03/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221433**	TRẦN BÌNH MINH	05/07/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221434**	TRỊNH NGỌC MINH	30/08/2007	Trưng Vương	
26	**221778**	ĐỖ THỊ HỒNG MINH	18/11/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 18

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221435**	VŨ HỒNG MINH	24/12/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221436**	ĐOÀN HÀ MY	31/05/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221437**	LẠI HUYỀN MY	08/12/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221438**	LÊ THỊ TRÀ MY	04/07/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221439**	NGÔ HUYỀN MY	18/08/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221440**	NGUYỄN DIỆU MY	26/11/2007	Trưng Vương	
7	**221441**	NGUYỄN TRÀ MY	15/09/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221442**	HOÀNG HẢI NAM	19/09/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221443**	HOÀNG KIÊN TIẾN NAM	05/12/2007	Phương Đông	
10	**221444**	LÊ THÀNH NAM	25/10/2007	Phương Đông	
11	**221445**	NGUYỄN GIANG NAM	11/09/2007	Phương Đông	
12	**221446**	TRẦN BẢO NAM	19/11/2007	Trưng Vương	
13	**221447**	TRẦN CHIẾN NAM	14/10/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221448**	NGUYỄN PHƯƠNG NGA	08/03/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221449**	NGUYỄN QUỲNH NGA	13/10/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221450**	NGUYỄN QUỲNH NGA	29/01/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221451**	NGUYỄN THÚY NGA	17/06/2007	Phương Đông	
18	**221452**	PHÙNG THÚY NGA	14/07/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221453**	TRẦN PHẠM QUỲNH NGA	17/11/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221454**	VŨ MINH NGA	12/06/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221455**	VŨ THÚY NGA	21/09/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221459**	PHẠM THANH NGÂN	05/03/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221460**	PHẠM THU NGÂN	19/10/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221461**	VŨ NGUYỄN YẾN NGÂN	16/06/2022	Nguyễn Trãi	
25	**221462**	ĐÀO THỊ NHƯ NGỌC	28/01/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221763**	VŨ PHƯƠNG NGA	02/05/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 19

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221463**	PHẠM BẢO NGỌC	11/07/2007	Phương Đông	
2	**221464**	BÙI MINH NGỌC	10/06/2007	Trưng Vương	
3	**221465**	BÙI THỊ ÁNH NGỌC	14/11/2007	Trưng Vương	
4	**221466**	ĐINH BẢO NGỌC	27/04/2007	TH Sư phạm	
5	**221467**	ĐOÀN BẢO NGỌC	01/10/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221468**	LƯƠNG MINH NGỌC	21/08/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221469**	MẠC THỊ BÍCH NGỌC	24/12/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221470**	NGÔ BẢO NGỌC	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221471**	NGUYỄN BẢO NGỌC	01/12/2007	Trưng Vương	
10	**221472**	NGUYỄN BẢO NGỌC	27/05/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221473**	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	16/02/2007	Phương Đông	
12	**221474**	NGUYỄN MAI MINH NGỌC	02/11/2007	Trưng Vương	
13	**221475**	NGUYỄN NHƯ NGỌC	14/04/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221476**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGỌC	27/09/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221477**	PHẠM HỒNG NGỌC	23/11/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221478**	PHẠM THỊ MINH NGỌC	31/08/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221479**	TỐNG HỒNG NGỌC	18/10/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221480**	TRẦN HỒNG NGỌC	10/12/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221481**	VŨ HOÀNG BẢO NGỌC	12/12/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221482**	CHU PHẠM HOÀNG NGUYÊN	11/12/2007	Trưng Vương	
21	**221483**	HOÀNG THY NGUYÊN	26/08/2007	TH Sư phạm	
22	**221484**	MAI ĐOÀN THẢO NGUYÊN	13/04/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221485**	NGUYỄN ĐỨC NGUYÊN	09/02/2007	Trưng Vương	
24	**221486**	NGUYỄN MAI NGUYÊN	28/11/2007	TH Sư phạm	
25	**221487**	NGUYỄN MINH NGUYỆT	25/06/2007	Trưng Vương	
26	**221764**	NGUYỄN THÁI NGUYÊN	31/10/2007	TH Sư phạm	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 20

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221488**	NGUYỄN XUÂN HẢI NHÀN	12/09/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221489**	TRẦN LONG NHẬT	04/09/2007	Yên Thanh	
3	**221490**	HOÀNG YẾN NHI	03/04/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221491**	MẠC YẾN NHI	17/07/2007	Phương Đông	
5	**221492**	NGUYỄN VŨ KHÁNH NHI	09/01/2007	Trưng Vương	
6	**221493**	VŨ HOÀNG YẾN NHI	08/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221494**	VŨ NGỌC TUỆ NHI	03/08/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221495**	VƯƠNG YẾN NHI	20/07/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221496**	HOÀNG PHƯƠNG NHUNG	30/04/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221497**	LÊ HỒNG NHUNG	07/07/2007	Trưng Vương	
11	**221498**	NGUYỄN HỒNG NHUNG	09/02/2007	Phương Đông	
12	**221499**	ĐÀO KHÁNH NHƯ	11/11/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221500**	ĐỖ DIỆU NINH	03/11/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221501**	VŨ AN NINH	11/01/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221502**	NGUYỄN HUY PHAN	02/05/2007	Phương Đông	
16	**221503**	NGUYỄN TẤN PHÁT	20/04/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221504**	MAI TẤN PHÁT	18/09/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221505**	HỒ ĐỨC NAM PHONG	15/06/2007	Trưng Vương	
19	**221506**	HOÀNG TRUNG PHONG	02/06/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221507**	LÊ QUÝ PHONG	25/07/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221508**	NGUYỄN ĐAM PHONG	13/02/2007	Phương Đông	
22	**221509**	NGUYỄN HẢI PHONG	17/01/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221510**	NGUYỄN LÊ HOÀNG PHONG	18/10/2007	Phương Đông	
24	**221511**	NGUYỄN QUỐC PHONG	22/09/2007	Trưng Vương	
25	**221512**	NGUYỄN TUẤN PHONG	06/02/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 21

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221513**	VŨ NGUYÊN PHONG	27/07/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221514**	THÁI THÀNH PHÚ	05/04/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221515**	ĐỖ ĐỨC PHÚ	11/03/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221516**	NGUYỄN THÀNH PHÚC	09/12/2007	Điền Công	
5	**221517**	NGUYỄN TRƯỜNG PHÚC	17/02/2007	Yên Thanh	
6	**221518**	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	29/04/2007	Trưng Vương	
7	**221519**	NGUYỄN THU PHƯỢNG	28/06/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221520**	BÙI MAI PHƯƠNG	25/09/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221521**	BÙI VIỆT PHƯƠNG	11/08/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221522**	ĐINH HOÀNG MAI PHƯƠNG	11/01/2007	Trưng Vương	
11	**221523**	ĐINH MAI PHƯƠNG	17/02/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221524**	ĐỖ HÀ PHƯƠNG	04/12/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221525**	ĐỖ HÀ PHƯƠNG	04/12/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221526**	ĐỖ LAN PHƯƠNG	06/06/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221527**	DƯƠNG THẢO PHƯƠNG	29/03/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221528**	HOÀNG THẢO PHƯƠNG	14/10/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221529**	HOÀNG THỊ MAI PHƯƠNG	25/08/2007	Trưng Vương	
18	**221530**	LÊ HIỀN PHƯƠNG	29/09/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221531**	LÊ THU PHƯƠNG	22/07/2007	Nam Khê	
20	**221532**	NGÔ NHÃ PHƯƠNG	11/08/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221534**	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	23/03/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221535**	NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG	07/08/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221536**	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	11/12/2007	Phương Đông	
24	**221537**	NGUYỄN NHƯ PHƯƠNG	21/09/2007	Trưng Vương	
25	**221538**	NGUYỄN THU PHƯƠNG	26/01/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221765**	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	19/08/2007	Bắc Sơn	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 22

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221539**	PHẠM MAI PHƯƠNG	08/04/2007	Trưng Vương	
2	**221540**	PHẠM NGUYÊN PHƯƠNG	29/08/2007	Trưng Vương	
3	**221541**	PHẠM THẢO PHƯƠNG	30/01/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221542**	PHÙNG THỊ THANH PHƯƠNG	21/09/2007	Trưng Vương	
5	**221543**	VŨ MAI PHƯỢNG	17/08/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221544**	ĐẶNG VIỆT QUANG	31/12/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221545**	NGUYỄN VINH QUANG	13/03/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221546**	PHẠM ĐỨC QUANG	02/07/2007	Trưng Vương	
9	**221547**	VŨ HUY QUANG	03/08/2007	Trưng Vương	
10	**221548**	BÙI ANH QUÂN	27/10/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221549**	TRẦN ANH QUÂN	11/01/2007	Trưng Vương	
12	**221550**	LÊ KHẢ QUÂN		Trần Quốc Toản	
13	**221552**	ĐỖ BẢO QUYÊN	17/12/2007	Trưng Vương	
14	**221553**	NGUYỄN NGỌC QUYÊN	17/11/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221554**	VŨ THỊ HỒNG QUYÊN	31/08/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221555**	ĐẶNG NHƯ QUỲNH	06/10/2007	Yên Thanh	
17	**221556**	LÊ THÚY QUỲNH	26/06/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221557**	NGUYỄN DIỆU QUỲNH	22/01/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221558**	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	28/12/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221559**	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	01/12/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221560**	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	15/03/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221561**	PHẠM THỊ THÚY QUỲNH	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221562**	TRẦN VŨ NHƯ QUỲNH	16/06/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221563**	VŨ NHƯ QUỲNH	15/08/2007	Điền Công	
25	**221564**	BÙI XUÂN SƠN	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 23

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221565**	ĐÀO THÁI SƠN	06/01/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221566**	ĐỖ THẾ SƠN	18/09/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221567**	NGUYỄN CẢNH SƠN	18/12/2007	Phương Đông	
4	**221568**	NGUYỄN THÁI SƠN	08/06/2007	Yên Thanh	
5	**221569**	TRẦN VĂN SƠN	26/10/2007	Phương Đông	
6	**221570**	TRẦN VIẾT SƠN	21/12/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221571**	TRỊNH HUY SƠN	16/01/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221572**	LÊ THẾ SỸ	29/01/2007	Trưng Vương	
9	**221573**	NGUYỄN TẤN TÀI	20/10/2007	Phương Đông	
10	**221574**	TRẦN TẤN TÀI	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221575**	BÙI ĐỨC TÂM	01/12/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221576**	CAO HỒNG TÂM	10/07/2007	Trưng Vương	
13	**221577**	ĐỖ THANH TÂM	11/09/2007	Trưng Vương	
14	**221578**	LƯƠNG ĐỨC TÂM	16/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221579**	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	25/01/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221580**	PHẠM TRẦN THANH TÂM	11/05/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221581**	ĐẶNG DANH THÁI	29/03/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221582**	ĐÀO MINH THÁI	15/12/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221583**	ĐỖ THÁI THÁI	31/07/2007	Trưng Vương	
20	**221584**	ĐOÀN QUỐC THÁI	17/09/2007	Yên Thanh	
21	**221585**	LÊ VĂN THÁI	29/04/2007	Yên Thanh	
22	**221586**	NGÔ PHONG THÁI	15/10/2007	Trưng Vương	
23	**221587**	TRẦN NGỌC THÁI	22/06/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221588**	VŨ DANH THÁI	29/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221589**	ĐẶNG MINH THẮNG	30/03/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 24

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221590**	BÙI NGUYỄN TÚ THANH	20/06/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221591**	BÙI PHƯƠNG THANH	25/09/2007	Trưng Vương	
3	**221592**	DƯƠNG THANH THANH	08/04/2007	Yên Thanh	
4	**221593**	NGUYỄN PHÚC THANH	27/08/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221594**	TRẦN NGỌC THANH	25/12/2007	Phương Đông	
6	**221595**	CAO MINH THÀNH	25/06/2007	Phương Đông	
7	**221596**	ĐẶNG TIẾN THÀNH	03/02/2007	Trưng Vương	
8	**221597**	ĐỖ HỮU THÀNH	11/12/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221598**	LÊ QUỐC THÀNH	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221599**	PHẠM CÔNG THÀNH	20/04/2007	Yên Thanh	
11	**221600**	PHẠM HUY THÀNH	10/08/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221601**	TRẦN LÊ THÀNH	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221602**	VŨ MINH THÀNH	17/11/2007	Trưng Vương	
14	**221603**	VŨ TIẾN THÀNH	10/03/2007	Yên Thanh	
15	**221604**	TRẦN THANH THẢO	03/06/2007	Phương Đông	
16	**221605**	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	26/04/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221606**	ĐÀO PHƯƠNG THẢO	01/03/2007	Trưng Vương	
18	**221608**	ĐOÀN THỊ THU THẢO	07/10/2022	Yên Thanh	
19	**221609**	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	23/02/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221610**	LÊ HOÀNG PHƯƠNG THẢO	21/07/2007	Trưng Vương	
21	**221611**	LƯƠNG TRẦN PHƯƠNG THẢO	18/07/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221612**	MACH THANH THẢO	01/12/2007	Phương Đông	
23	**221613**	MAI VŨ PHƯƠNG THẢO	23/10/2007	TH Sư phạm	
24	**221614**	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	19/04/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221779**	MAI PHƯƠNG THẢO	10/12/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 25

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221615**	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	26/12/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221616**	NGUYỄN THANH THẢO	18/01/2007	Trưng Vương	
3	**221617**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	11/11/2207	Trưng Vương	
4	**221618**	NINH PHƯƠNG THẢO	06/12/2007	Phương Đông	
5	**221619**	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	20/05/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221620**	PHÙNG THANH THẢO	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221621**	TRẦN PHƯƠNG THẢO	04/07/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221622**	TRỊNH THANH THẢO	04/05/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221623**	VŨ PHƯƠNG THẢO	03/03/2007	Phương Đông	
10	**221624**	VŨ THANH THẢO	06/02/2007	Phương Đông	
11	**221625**	PHẠM TIẾN THĂNG	31/03/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221626**	ĐÀO MẠNH THẮNG	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221627**	NGUYỄN TRỌNG THẮNG	29/03/2007	Trưng Vương	
14	**221629**	NGUYỄN QUỐC THỊNH	01/04/2007	Phương Đông	
15	**221630**	NGÔ THÁI THUẬN	24/11/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221631**	PHÙNG ĐỨC THỤY	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221632**	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	17/08/2007	Trưng Vương	
18	**221633**	PHÙNG PHƯƠNG THÚY	18/02/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221634**	TRẦN THỊ PHƯƠNG THÚY	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221635**	MẠC THỊ VŨ THÙY	01/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221636**	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	11/12/2006	Phương Nam	
22	**221637**	NGUYỄN THỊ THÙY	30/05/2007	Trưng Vương	
23	**221638**	ĐỖ THỊ THỦY	16/01/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221639**	TRỊNH NGUYỄN THANH THỦY	28/12/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221766**	NGUYỄN KHOA TOÀN THẮNG	20/04/2007	Bắc Sơn	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 26

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221640**	ĐỖ THỊ MINH THƯ	29/05/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221641**	ĐÀO VŨ HUYỀN THƯ	17/09/2007	Trưng Vương	
3	**221642**	HOÀNG KIM THƯ	07/09/2007	Yên Thanh	
4	**221643**	NGUYỄN MINH THƯ	26/05/2007	Phương Đông	
5	**221644**	PHẠM QUỲNH THƯ	14/05/2007	Phương Đông	
6	**221645**	TRẦN THANH THƯ	22/12/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221646**	VŨ THỊ ANH THƯ	18/05/2007	Trưng Vương	
8	**221647**	BÙI THỊ NGÂN THƯƠNG	17/03/2007	Trưng Vương	
9	**221648**	HỒ HOÀNG THƯƠNG	04/12/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221649**	LẠI QUỲNH THƯƠNG	15/02/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221650**	NGUYỄN THỊ ÁNH THƯƠNG	14/07/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221651**	LÊ MAI THY	09/02/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221652**	ĐOÀN MẠNH TIẾN	10/06/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221653**	HOÀNG QUANG TIẾN	26/01/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221654**	LÊ TRUNG TIẾN	30/01/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221655**	LƯƠNG TUẤN TIẾN	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221656**	NGUYỄN ĐÌNH MINH TIẾN	11/02/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221657**	NGUYỄN MINH TOÀN	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221658**	LÊ DUY TOÀN	08/05/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221659**	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	07/05/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221660**	PHÙNG VĂN TOÀN	11/07/2007	Phương Nam	
22	**221661**	NGUYỄN HƯƠNG TRÀ	31/07/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221662**	PHẠM NGỌC TRÀ	24/09/2007	Phương Đông	
24	**221663**	BÙI THUỲ TRANG	25/10/2007	Phương Đông	
25	**221768**	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	08/08/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 27

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221664**	ĐẶNG PHƯƠNG TRANG	19/09/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221665**	ĐÀO PHƯƠNG TRANG	02/10/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221666**	ĐỖ NGỌC TRANG	30/01/2007	Trưng Vương	
4	**221667**	ĐỖ THỊ THU TRANG	14/12/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221668**	HÀ LÊ THU TRANG	04/08/2007	Trưng Vương	
6	**221669**	KHÚC THÙY TRANG	14/09/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221670**	LÊ THƯ TRANG	16/07/2007	TH Sư phạm	
8	**221671**	NGUYỄN ĐOAN TRANG	09/10/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221672**	NGUYỄN MAI TRANG	12/08/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221673**	NGUYỄN QUỲNH TRANG	05/03/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221674**	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	12/01/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221675**	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	26/03/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221676**	PHẠM THU TRANG	11/04/2007	Phương Đông	
14	**221677**	PHAN KIỀU TRANG	11/03/2007	TH Sư phạm	
15	**221678**	TRẦN HUYỀN TRANG	05/06/2007	Phương Đông	
16	**221679**	TRẦN THÙY TRANG	30/01/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221680**	TRỊNH GIA TRANG	24/06/2007	Trưng Vương	
18	**221681**	VŨ MINH TRANG	11/04/2007	Phương Đông	
19	**221682**	VŨ QUỲNH TRANG	13/12/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221683**	VŨ THỊ TRANG	17/05/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221684**	VŨ THỊ THU TRANG	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221685**	NGUYỄN MAI TRANG.	06/10/2007	Phương Nam	
23	**221686**	NGUYỄN ĐẶNG BẢO TRÂM	06/10/2007	Trưng Vương	
24	**221687**	PHẠM THỊ HUYỀN TRÂN	04/11/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221781**	NGUYỄN THUỲ TRÂM	17/11/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 28

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221688**	PHẠM MINH TRÍ	23/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221689**	NGUYỄN THANH TRỌNG	20/07/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221690**	BÙI THANH TRÚC	18/08/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221691**	LÊ THỊ THANH TRÚC	11/03/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221692**	HOÀNG ĐỨC TRUNG	27/09/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221693**	HOÀNG THẾ TRUNG	03/02/2007	Trưng Vương	
7	**221694**	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	06/03/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221695**	NGUYỄN KIM TRUNG	10/07/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221696**	NGUYỄN THÀNH TRUNG	27/03/2007	Trưng Vương	
10	**221697**	NGUYỄN THÀNH TRUNG	04/04/2007	Yên Thanh	
11	**221698**	NGUYỄN THẾ TRUNG	27/06/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221699**	VŨ THÁI KIÊN TRUNG	29/01/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221700**	MAI XUÂN TRƯỜNG	25/12/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221701**	HOÀNG CẨM TÚ	26/04/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221702**	LÊ NGUYỄN CẨM TÚ	09/10/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221703**	NGUYỄN MINH TÚ	03/02/2007	Phương Đông	
17	**221704**	BÙI ANH TÚ	22/11/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221705**	CHU NGUYỆT TÚ	29/12/2007	Trưng Vương	
19	**221706**	ĐẶNG HOÀNG TUẤN TÚ	02/08/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221707**	LÊ CẨM TÚ	22/01/2007	TH Sư phạm	
21	**221708**	NGUYỄN MINH TÚ	12/07/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221709**	NGUYỄN THANH TÚ	31/10/2007	Phương Đông	
23	**221710**	VŨ CẨM TÚ	05/07/2007	Trưng Vương	
24	**221711**	VŨ NGỌC TÚ	26/03/2007	Trưng Vương	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 29

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221712**	NGUYỄN ANH TUẤN	08/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221714**	PHẠM MINH TUẤN	03/02/2007	Phương Đông	
3	**221715**	ĐẶNG ĐĂNG TUẤN	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221716**	ĐỖ ANH TUẤN	16/06/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221717**	MAI ĐỨC TUẤN	01/12/2007	Phương Đông	
6	**221718**	NGUYỄN ANH TUẤN	22/05/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221719**	NGUYỄN NGỌC MINH TUẤN	10/06/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221720**	NGUYỄN PHẠM MINH TUẤN	28/09/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221721**	NGUYỄN THẾ ANH TUẤN	15/12/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221722**	NGUYỄN VŨ ANH TUẤN	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221723**	VŨ ANH TUẤN	05/09/2007	Trưng Vương	
12	**221724**	VŨ ANH TUẤN	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221725**	VŨ ĐÌNH TUẤN	18/05/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221726**	LẠI SƠN TÙNG	26/05/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221727**	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG	07/08/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221728**	PHẠM VĂN TUYẾN	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221729**	NGÔ ĐÌNH TUYỂN	21/03/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221730**	ĐÀO ÁNH TUYẾT	23/06/2007	Trưng Vương	
19	**221731**	VŨ THỊ MINH TUYẾT	18/03/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221732**	VŨ NGỌC VĂN	19/09/2007	Phương Đông	
21	**221733**	NGUYỄN Y VÂN	22/02/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221734**	TRẦN KHÁNH VÂN	01/09/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221735**	ỨNG NGUYỄN HỒNG VÂN	09/04/2007	Trưng Vương	
24	**221736**	VŨ HOÀI KIỀU VÂN	12/04/2007	Trưng Vương	
25	**221782**	ĐINH ĐÌNH VĨ	11/07/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TOÁN - PHÒNG 30

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221737**	ĐẶNG LÊ VI	11/01/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221738**	BÙI ANH VIỆT	20/06/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221739**	LẠI SƠN VIỆT	24/03/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221740**	VŨ HÙNG VIỆT	20/12/2007	Phương Đông	
5	**221741**	TẠ QUANG VINH	20/11/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221742**	ĐỖ PHAN TUẤN VŨ	26/01/2007		
7	**221743**	NGUYỄN ĐOÀN LONG VŨ	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221744**	NGUYỄN TUẤN VŨ	21/12/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221745**	BÙI DƯƠNG NGỌC VY	22/10/2007	Phương Đông	
10	**221746**	BÙI YẾN VY	25/09/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221747**	ĐOÀN HÀ VY	14/09/2007	Phương Đông	
12	**221748**	HOÀNG HÀ VY	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221749**	LÊ PHẠM YẾN VY	02/01/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221750**	NGÔ HÀ VY	18/12/2007	Trưng Vương	
15	**221751**	NGUYỄN HÀ VY	08/11/2007	Phương Đông	
16	**221752**	NGUYỄN TRÀ VY	05/12/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221753**	TRẦN HÀ VY	04/10/2007	Trưng Vương	
18	**221754**	TƯỜNG VY	21/12/2007	Phương Đông	
19	**221755**	LÊ THANH XUÂN	22/02/2007	Nam Khê	
20	**221756**	NGUYỄN THANH XUÂN	18/02/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221757**	NGÔ THỊ HẢI YẾN	02/09/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221758**	ĐINH HẢI YẾN	11/12/2007	Phương Đông	
23	**221759**	NGUYỄN HẢI YẾN	05/10/2007	Trưng Vương	
24	**221760**	NGUYỄN HẢI YẾN	28/06/2007	Trần Quốc Toản	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221001**	DƯƠNG HÀ AN	25/05/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221002**	HOÀNG THÁI AN	23/05/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221003**	NGUYỄN TRƯỜNG AN	11/03/2007	Yên Thanh	
4	**221004**	TRẦN LÂM AN	20/01/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221005**	VŨ THU AN	30/01/2007	Phương Đông	
6	**221006**	BÌNH NGỌC ANH	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221007**	BÙI THỊ LAN ANH	30/03/2007	Trưng Vương	
8	**221008**	BÙI THỊ NGỌC ANH	03/07/2007	Trưng Vương	
9	**221009**	ĐẶNG VIỆT ANH	11/07/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221010**	ĐINH HOÀNG NGỌC ANH	19/10/2007	Trưng Vương	
11	**221011**	ĐINH PHƯƠNG ANH	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221012**	ĐỖ TRUNG ANH	19/04/2007	Nam Khê	
13	**221013**	DƯƠNG QUỲNH ANH	18/02/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221014**	DƯƠNG THẢO ANH	29/03/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221015**	DƯƠNG THỦY ANH	14/11/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221016**	HÀ DUY ANH	21/09/2007	Trưng Vương	
17	**221017**	HOÀNG ĐỨC ANH	29/04/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221018**	HOÀNG KIÊN TIẾN ANH	05/12/2007	Phương Đông	
19	**221019**	LÂM KỲ ANH	27/04/2007	Phương Đông	
20	**221020**	LÊ BẢO TRÂM ANH	18/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221021**	LÊ HỒNG ANH	10/06/2007	Phương Đông	
22	**221022**	LÊ NGỌC ANH	07/04/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221023**	LÊ NGUYỄN THỤC ANH	25/12/2007	Trưng Vương	
24	**221024**	LÊ PHẠM VIỆT ANH	25/05/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221025**	LÊ PHƯƠNG ANH	05/09/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221026**	LÊ PHƯƠNG ANH	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221027**	LÝ TUẤN ANH	12/04/2005	Trần Quốc Toản	
3	**221028**	NGÔ THỊ VÂN ANH	14/07/2007	Yên Thanh	
4	**221029**	NGUYỄN ĐẶNG CHÂU ANH	06/12/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221030**	NGUYỄN ĐỨC ANH	09/10/2007	Trưng Vương	
6	**221031**	NGUYỄN ĐỨC ANH	14/12/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221032**	NGUYỄN ĐỨC ANH	22/10/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221033**	NGUYỄN KIỀU ANH	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221034**	NGUYỄN MAI ANH	24/09/2007	TH Sư phạm	
10	**221035**	NGUYỄN MINH ANH	15/10/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221036**	NGUYỄN NGỌC ANH	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221037**	NGUYỄN NGỌC ANH	04/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221038**	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	18/04/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221039**	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	13/06/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221040**	NGUYỄN PHẠM CHÂM ANH	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221041**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	28/02/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221042**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	16/01/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221043**	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	30/09/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221044**	NGUYỄN QUỲNH ANH	26/10/2007	Phương Đông	
20	**221045**	NGUYỄN THẾ ANH	03/01/2007	Trưng Vương	
21	**221046**	NGUYỄN THẾ ANH	06/02/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221047**	NGUYỄN THẾ ANH	06/10/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221048**	NGUYỄN THỊ MAI ANH	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221049**	NGUYỄN THỊ MINH ANH	25/05/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221050**	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	17/01/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221051**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	29/03/2007	Trưng Vương	
2	**221052**	NGUYỄN THỊ VIỆT ANH	01/02/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221053**	NGUYỄN THỊ VIỆT ANH	14/07/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221054**	NGUYỄN TRẦN TUẤN ANH	23/02/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221055**	NGUYỄN TUẤN ANH	27/11/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221056**	NGUYỄN VŨ HUYỀN ANH	01/03/2007	Trưng Vương	
7	**221057**	NGUYỄN VY ANH	07/11/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221058**	PHẠM ĐỨC ANH	29/07/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221059**	PHẠM MAI ANH	01/11/2007	Trọng Điểm HL	
10	**221060**	PHẠM NGUYỄN HẢI ANH	06/07/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221061**	PHẠM QUỐC ANH	05/02/2007	Trưng Vương	
12	**221062**	PHẠM QUỐC ANH	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221063**	PHẠM QUỲNH ANH	21/11/2007	Trọng Điểm HL	
14	**221064**	PHẠM THẾ ANH	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221065**	PHẠM VY ANH	27/05/2007	TH Sư phạm	
16	**221066**	TẠ DUY ANH	27/02/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221067**	TẠ MAI ANH	26/11/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221068**	TẠ THỊ LAN ANH	04/09/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221069**	TRẦN DUY ANH	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221070**	TRƯƠNG HÀ ANH	13/03/2007	Trưng Vương	
21	**221071**	VŨ ĐÀO NGỌC ANH	01/12/2007	Phương Đông	
22	**221072**	VŨ DIỆP ANH	14/03/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221073**	VŨ HÀ ANH	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221074**	VŨ HOÀNG ANH	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221075**	VŨ PHƯƠNG ANH	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 04

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221077**	VŨ VIỆT ANH	19/02/2007	Yên Thanh	
2	**221078**	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	22/01/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221079**	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	24/09/2007	Phương Đông	
4	**221080**	BÙI LÊ NGUYỆT ÁNH	22/09/2007	Trưng Vương	
5	**221081**	BÙI NHẬT ÁNH	26/05/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221082**	HOÀNG NGỌC ÁNH	22/03/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221083**	HOÀNG NGUYỆT ÁNH	02/11/2007	Phương Đông	
8	**221084**	NGUYỄN NGUYỆT ÁNH	17/04/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221086**	LẠI GIA BÁCH	06/08/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221087**	NGUYỄN GIA BẢO	05/09/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221088**	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	03/11/2007	Phương Nam	
12	**221090**	VŨ PHÚC BÌNH	27/06/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221091**	VŨ NGỌC CHÂM	04/06/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221092**	ĐỖ GIA BẢO CHÂU	24/10/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221093**	NGUYỄN LINH CHI	22/09/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221094**	ĐINH CẨM CHI	16/09/2007	TH Sư phạm	
17	**221095**	ĐOÀN MAI CHI	03/06/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221096**	ĐOÀN NGUYỄN TÂM CHI	16/12/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221097**	LÊ DIỆP KHÁNH CHI	12/04/2007	Phương Đông	
20	**221098**	NGUYỄN LAN CHI	11/01/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221099**	NGUYỄN NGỌC LINH CHI	05/04/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221100**	NGUYỄN THẢO CHI	16/09/2007	Trưng Vương	
23	**221101**	PHẠM MAI CHI	18/12/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221102**	PHẠM THỊ MAI CHI	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221103**	TRẦN HUYỀN CHI	08/04/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221761**	NGUYỄN QUỲNH CHI	26/09/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 05

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221104**	TRẦN HUYỀN CHI	28/02/2007	Phương Đông	
2	**221105**	TRẦN THỊ THẢO CHI	16/12/2007	Trưng Vương	
3	**221106**	VŨ MAI CHI	18/04/2007	Trưng Vương	
4	**221107**	VŨ QUẾ CHI	05/06/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221108**	VŨ QUỲNH CHI	12/08/2007	Phương Đông	
6	**221109**	ĐÀO ĐÌNH CHIẾN	04/01/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221110**	NGUYỄN KIỀU CHINH	04/03/2007	Trưng Vương	
8	**221111**	LÝ THÀNH CÔNG	14/06/2007	Trưng Vương	
9	**221112**	NGUYỄN TRỌNG THÀNH CÔNG	04/12/2007	Trưng Vương	
10	**221113**	ĐOÀN BÁ CƯỜNG	14/04/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221115**	LÊ HÙNG CƯỜNG	27/09/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221116**	NGÔ MẠNH CƯỜNG	14/07/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221117**	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	09/11/2007	Trưng Vương	
14	**221118**	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	17/11/2007	Trưng Vương	
15	**221119**	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221120**	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	24/07/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221121**	NGUYỄN XUÂN CƯỜNG	06/10/2007	Phương Đông	
18	**221122**	TRẦN MẠNH CƯỜNG	18/05/2007	Phương Đông	
19	**221123**	TRẦN VIỆT CƯỜNG	30/01/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221124**	NGUYỄN NGỌC DIỆP	20/05/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221125**	BÙI THỊ CẨM DUNG	19/02/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221126**	NGUYỄN LÊ THÙY DUNG	12/10/2007	Trưng Vương	
23	**221127**	NGUYỄN THÙY DUNG	02/04/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221128**	PHẠM THỊ THÙY DUNG	29/12/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221129**	BÙI ĐỨC DŨNG	04/11/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221770**	PHẠM THÀNH CÔNG	29/03/2007	Trần Quốc Toản	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 06

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221130**	NGHIÊM TẤN DŨNG	30/03/2007	Phương Đông	
2	**221131**	NGUYỄN TRÍ DŨNG	02/02/2007	Phương Đông	
3	**221132**	ĐẶNG MẠNH TRUNG DŨNG	14/04/2007	Trưng Vương	
4	**221133**	DƯƠNG QUỐC DŨNG	07/09/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221134**	NGUYỄN MẠNH DŨNG	15/07/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221135**	NGUYỄN TRÍ DŨNG	17/06/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221136**	NGUYỄN VĂN DŨNG	06/10/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221137**	TRẦN TUẤN DŨNG	05/02/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221138**	TRỊNH QUANG DŨNG	09/12/2007	Phương Đông	
10	**221139**	HỒ MINH DƯƠNG	11/06/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221140**	HOÀNG MINH DƯƠNG	11/12/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221141**	NGUYỄN ĐĂNG DƯƠNG	07/03/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221142**	ĐÀO LÂM NHẬT DUY	02/06/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221143**	ĐÀO THẾ DUY	10/01/2007	Trưng Vương	
15	**221144**	LÊ HÀ DUY	17/09/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221145**	NGUYỄN ĐỨC DUY	17/12/2007	Trưng Vương	
17	**221146**	NGUYỄN KHÁNH DUY	06/05/2007	Trưng Vương	
18	**221147**	NGUYỄN MINH DUY	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221148**	NGUYỄN NHẬT TUẤN DUY	31/03/2007	Trưng Vương	
20	**221149**	PHẠM QUỐC DUY	06/11/2007	Trưng Vương	
21	**221150**	PHAN NGUYỄN LƯƠNG DUYÊN	21/09/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221152**	TRẦN MỸ DUYÊN	11/09/2007	Trưng Vương	
23	**221153**	LÊ THỊ THANH DƯƠNG	12/02/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221154**	LƯƠNG ÁNH DƯƠNG	10/01/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221155**	NGÔ SÁCH DƯƠNG	23/11/2007	Nam Khê	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 07

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221156**	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	14/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221157**	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	05/10/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221158**	NGUYỄN MINH DƯƠNG	26/04/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221159**	NGUYỄN NGỌC ÁNH DƯƠNG	25/10/2007	Trưng Vương	
5	**221160**	NGUYỄN THẾ DƯƠNG	07/05/2007	Trưng Vương	
6	**221161**	TRẦN HẢI DƯƠNG	03/08/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221162**	TRẦN MẠNH TRÙNG DƯƠNG	12/09/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221163**	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	25/03/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221164**	VŨ ĐỨC DƯƠNG	24/01/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221165**	LÊ TRẦN QUANG ĐẠI	14/01/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221166**	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	11/08/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221167**	PHẠM HẢI ĐAN	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221168**	NGUYỄN ĐỨC MINH ĐĂNG	21/07/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221169**	ĐOÀN THỊ ANH ĐÀO	05/07/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221170**	HOÀNG TUẤN ĐẠT	04/09/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221171**	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	08/12/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221172**	NGUYỄN THÀNH ĐẠT		Trần Quốc Toản	
18	**221173**	HÀ MẠNH ĐẠT	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221174**	LA VĨNH THÀNH ĐẠT	17/02/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221175**	LÊ QUỐC ĐẠT	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221176**	LƯƠNG THÀNH ĐẠT	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221177**	LÝ THÀNH ĐẠT	14/06/2007	Trưng Vương	
23	**221178**	NGUYỄN VIẾT THÀNH ĐẠT	15/07/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221179**	PHẠM TIẾN ĐẠT	20/4/2007	Yên Thanh	
25	**221180**	VŨ TIẾN ĐẠT	19/06/2007	Nam Khê	
26	**221772**	LÊ QUỐC ĐẠT	17/11/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 08

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221181**	PHẠM TUẤN ĐẠT	02/02/2007	Trưng Vương	
2	**221182**	TRẦN KHÁNH ĐẠT	30/12/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221183**	LÊ NGUYỄN TIẾN ĐẠT	08/09/2007	Hồng Thái Đông	
4	**221184**	VŨ TIẾN ĐẠT	17/09/2007	Trưng Vương	
5	**221185**	DƯƠNG HẢI ĐĂNG	17/12/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221186**	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	10/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221187**	NGUYỄN PHÚC HẢI ĐĂNG	18/12/2007	Trưng Vương	
8	**221188**	PHẠM HẢI ĐĂNG	07/02/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221189**	TRẦN HẢI ĐĂNG	18/04/2007	Phương Đông	
10	**221190**	TRỊNH HẢI ĐĂNG	01/01/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221191**	DƯƠNG AN ĐÔNG	06/12/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221192**	NGUYỄN LÊ HẢI ĐƯỜNG	25/08/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221193**	BÙI MINH ĐỨC	13/09/2007	Trưng Vương	
14	**221194**	ĐOÀN NGUYÊN ĐỨC	07/11/2007	Trưng Vương	
15	**221195**	HOÀNG MINH ĐỨC	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221196**	LÊ ANH ĐỨC	16/08/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221197**	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	02/04/2007	TH Sư phạm	
18	**221198**	NGUYỄN HỒNG ĐỨC	28/12/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221199**	NGUYỄN MINH ĐỨC	22/03/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221200**	NGUYỄN TIẾN MINH ĐỨC	03/05/2007	Phương Nam	
21	**221201**	NGUYỄN VĂN ĐỨC	27/11/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221202**	PHẠM TÂM ĐỨC	05/10/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221203**	TRẦN ĐÀO MINH ĐỨC	14/09/2007	Trưng Vương	
24	**221204**	TRẦN MINH ĐỨC	13/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221205**	VÕ TRỌNG ĐỨC	23/11/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221762**	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	05/11/2007	Bắc Sơn	
27	**221771**	BÙI LÊ ANH ĐỨC	23/08/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 09

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221206**	VŨ NGỌC HUY ĐỨC	15/05/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221207**	BÙI THỊ MAI GIANG	17/03/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221208**	ĐOÀN MAI HƯƠNG GIANG	13/05/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221209**	NGUYỄN NGỌC GIANG	09/01/2007	Trưng Vương	
5	**221210**	NGUYỄN VŨ HƯƠNG GIANG	08/04/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221211**	QUÁCH TRƯỜNG GIANG	24/08/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221212**	TRẦN PHƯƠNG GIANG	19/12/2007	Phương Đông	
8	**221213**	VŨ HÀ GIANG	20/10/2007	Phương Nam	
9	**221214**	VŨ TRƯỜNG GIANG	24/11/2007	Phương Đông	
10	**221215**	NGUYỄN NGỌC HÀ	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221216**	BÙI PHẠM NGỌC HÀ	16/10/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221217**	HỒ VIỆT HÀ	22/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221218**	LƯƠNG PHƯƠNG HÀ	24/12/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221219**	NGÔ CẨM HÀ	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221220**	NGUYỄN ĐỖ NGỌC HÀ	19/07/2007	Trưng Vương	
16	**221221**	NGUYỄN NGỌC HÀ	30/10/2007	Phương Đông	
17	**221222**	NGUYỄN THANH HÀ	10/10/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221223**	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	19/07/2007	Trưng Vương	
19	**221224**	NGUYỄN THU HÀ	24/03/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221225**	PHAN MINH HÀ	12/02/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221226**	PHAN MINH HÀ	12/02/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221227**	TRẦN NGỌC HÀ	19/08/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221228**	TRẦN THU HÀ	06/03/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221229**	VŨ MẠNH HÀ	11/03/2007	Phương Đông	
25	**221230**	VŨ THÁI HÀ	24/11/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221773**	PHẠM THU GIANG	08/07/2007	Phương Đông	
27	**221774**	TRẦN HƯƠNG GIANG	19/05/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221231**	VŨ THỊ HÀ	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221232**	VŨ THU HÀ	30/09/2007	Trưng Vương	
3	**221234**	VŨ XUÂN HẠ	01/02/2007	Điền Công	
4	**221235**	ĐOÀN THÁI HẢI	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221236**	NGUYỄN LONG HẢI	27/12/2007	Phương Đông	
6	**221237**	PHẠM THANH HẢI	20/12/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221238**	HOÀNG TRUNG HẢI	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221239**	LẠI NGỌC HẢI	19/10/2007	Trưng Vương	
9	**221240**	LÊ THẾ HẢI	08/04/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221241**	NGUYỄN CHÍ HẢI	23/01/2007	Trưng Vương	
11	**221242**	NGUYỄN THANH HẢI	06/11/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221243**	PHẠM ĐÌNH HẢI	26/06/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221244**	PHAN HOÀNG HẢI	02/03/2007	Trưng Vương	
14	**221245**	ĐẶNG THU HẰNG	09/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221246**	HOÀNG THỊ THÚY HẰNG	09/09/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221783**	MAI THANH HẰNG	04/03/2007	TH Sư phạm	
17	**221247**	NGUYỄN BẢO HÂN	05/02/2007	Trọng Điểm HL	
18	**221248**	NGUYỄN ĐẶNG BẢO HÂN	08/05/2007	Trưng Vương	
19	**221249**	PHẠM GIA HÂN	23/10/2007	Trưng Vương	
20	**221250**	HÀ THANH HIỀN	07/12/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221252**	NGUYỄN THU HIỀN	05/12/2007	Phương Đông	
22	**221253**	VŨ PHƯƠNG HIỀN	28/05/2007	Phương Đông	
23	**221254**	ĐOÀN TRUNG HIẾU	01/11/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221255**	NGUYỄN AN HIẾU	22/06/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221256**	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	06/08/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221257**	NGUYỄN NGỌC HIẾU	30/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221258**	PHẠM MINH HIẾU	02/11/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221260**	TRẦN CÔNG HIẾU	11/10/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221261**	TRẦN ĐỨC HIẾU	11/04/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221262**	LÊ THÁI HOÀ	24/05/2007	Phương Đông	
5	**221263**	TRỊNH CÔNG HOAN	03/01/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221264**	BÙI XUÂN HOÀNG	12/07/2007	Yên Thanh	
7	**221265**	ĐINH VIỆT HOÀNG	14/02/2007	Trưng Vương	
8	**221266**	ĐỖ HUY HOÀNG	30/07/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221267**	LÊ HẢI HOÀNG	28/02/2007	TH Sư phạm	
10	**221268**	NGUYỄN PHÚC VIỆT HOÀNG	23/12/2007	Trưng Vương	
11	**221269**	NGUYỄN VĂN HUY HOÀNG	21/03/2007	Trưng Vương	
12	**221270**	NGUYỄN VŨ HOÀNG	13/10/2007	TH Sư phạm	
13	**221271**	VŨ HUY HOÀNG	10/09/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221272**	PHÙNG ĐÌNH HỘI	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221273**	LÊ THẾ HỒNG	24/05/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221274**	BÙI THU HUỆ	01/08/2007	Trưng Vương	
17	**221275**	PHẠM THỊ MINH HUỆ	20/09/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221276**	NGUYỄN SINH HÙNG	31/10/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221277**	NGUYỄN THẾ HÙNG	19/06/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221278**	PHẠM NGỌC HÙNG	11/07/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221279**	PHẠM TIẾN HÙNG	13/05/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221280**	TRẦN ĐÀO QUANG HÙNG	25/04/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221281**	BÙI QUANG HUY	06/11/2007	Trưng Vương	
24	**221282**	HÀ ĐĂNG HUY	22/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221283**	HÀ ĐĂNG HUY	22/09/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221769**	LÊ NGUYỄN HUY HOÀNG	14/05/2007	Trần Quốc Toản	
27	**221775**	ĐỖ LÊ HOA	09/07/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221284**	LẠI HỮU HUY	13/11/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221285**	NGUYỄN ĐỨC HUY	16/06/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221286**	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	14/03/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221287**	PHẠM ĐẶNG ĐỨC HUY	09/05/2007	Trưng Vương	
5	**221288**	PHẠM ĐỨC HUY	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221289**	TRƯƠNG TUẤN HUY	12/01/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221290**	BÙI NGỌC HUYỀN	01/07/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221291**	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	03/10/2007	Trưng Vương	
9	**221292**	ĐỖ NGỌC HUYỀN	29/11/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221293**	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	28/10/2007	TH Sư phạm	
11	**221294**	HOÀNG THANH HUYỀN	16/01/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221295**	LÊ KHÁNH HUYỀN	01/12/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221296**	LÊ KHÁNH HUYỀN	07/10/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221298**	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	18/07/2007	TH Sư phạm	
15	**221299**	NGUYỄN MINH HUYỀN	14/04/2007	Trưng Vương	
16	**221300**	PHẠM KHÁNH HUYỀN	30/10/2007	Phương Đông	
17	**221301**	CÙ TIẾN HƯNG	13/09/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221302**	HỒ QUANG HƯNG	09/03/2007	Trưng Vương	
19	**221303**	LÊ NGỌC HƯNG	22/04/2022	Nguyễn Trãi	
20	**221304**	NGUYỄN PHẠM DUY HƯNG	16/12/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221305**	NGUYỄN QUANG HƯNG	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221306**	NGUYỄN THÁI HƯNG	08/06/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221307**	NGUYỄN TRẦN GIA HƯNG	31/05/2007	Trưng Vương	
24	**221308**	NGUYỄN TUẤN HƯNG	18/01/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221309**	NGUYỄN TUẤN HƯNG	18/01/2007	Nguyễn Trãi	
26	**221776**	TỐNG SONG HÀO	11/08/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 13

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221310**	PHẠM PHÙNG HƯNG	18/01/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221311**	PHẠM TUẤN HƯNG	14/02/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221312**	TRỊNH GIA HƯNG	07/10/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221313**	TRỊNH QUỐC HƯNG	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221314**	ĐỖ LINH HƯƠNG	09/06/2007	Trưng Vương	
6	**221315**	NGÔ ĐOÀN MỸ HƯƠNG	19/10/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221316**	NGUYỄN LAN HƯƠNG	27/01/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221317**	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	25/12/2007	Trưng Vương	
9	**221318**	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	09/05/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221319**	PHẠM QUỲNH HƯƠNG	30/05/2007	Yên Thanh	
11	**221320**	TRẦN MINH HƯƠNG	11/06/2007	Phương Đông	
12	**221321**	NGUYỄN AN KHANG	25/02/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221322**	NGUYỄN TUẤN KHANG	03/10/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221323**	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2007	Phương Đông	
15	**221324**	TRẦN GIA KHÁNH	10/01/2007	Phương Đông	
16	**221325**	BÙI LONG KHÁNH	06/03/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221326**	NGUYỄN NAM KHÁNH	26/03/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221327**	TRỊNH BÁ ĐĂNG KHOA	04/07/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221328**	VŨ ĐĂNG KHOA	19/09/2007	Phương Đông	
20	**221329**	LÊ MINH KHÔI	21/11/2007	Nam Khê	
21	**221330**	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	19/11/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221331**	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	23/11/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221332**	PHẠM ĐĂNG KHÔI	26/09/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221333**	VŨ HÀ ĐÌNH KHÔI	14/04/2007	Trưng Vương	
25	**221334**	NGUYỄN HỮU KIÊN	03/06/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 14

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221335**	NGUYỄN VĂN CHÍ KIÊN	29/11/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221336**	PHẠM CHUNG KIÊN	01/11/2007	Trưng Vương	
3	**221337**	TRẦN TRUNG KIÊN	02/02/2007	Trưng Vương	
4	**221338**	NGUYỄN ANH KIỆT	23/08/2007	Trưng Vương	
5	**221339**	VŨ HOÀNG KIỆT	28/09/2007	Trưng Vương	
6	**221340**	ĐOÀN HƯƠNG LAN	11/04/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221341**	DƯƠNG HOÀNG LAN	30/10/2007	Phương Nam	
8	**221342**	HOÀNG THỊ NGỌC LAN	01/12/2007	Phương Nam	
9	**221343**	VŨ THỊ NGỌC LAN	09/07/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221344**	HOÀNG TIẾN LÂM	11/02/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221345**	NGUYỄN TÙNG LÂM	15/09/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221346**	PHẠM NHẬT LÂM	09/08/2007	Phương Đông	
13	**221347**	NGUYỄN SỸ LẬP	19/01/2007	Yên Thanh	
14	**221348**	BÙI QUỲNH GIA LINH	16/05/2007	Trưng Vương	
15	**221349**	BÙI THẢO LINH	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221350**	BÙI THỤC LINH	21/06/2007	Trưng Vương	
17	**221351**	BÙI THUỲ LINH	25/10/2007	Phương Đông	
18	**221352**	ĐỖ THÙY LINH	21/01/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221353**	DƯƠNG THU LINH	06/01/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221354**	DƯƠNG THUỲ LINH	12/12/2007	Yên Thanh	
21	**221355**	HOÀNG HẢI LINH	05/12/2007	Phương Đông	
22	**221356**	HOÀNG KHÁNH LINH	12/08/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221357**	HOÀNG KHÁNH LINH	18/10/2007	Yên Thanh	
24	**221358**	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	21/05/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221360**	LÊ MAI LINH	11/12/2007	Nguyễn Trãi	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 15

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221361**	LÊ NGỌC LINH	09/06/2007	Yên Thanh	
2	**221362**	LÊ THUỲ LINH	27/03/2007	TH Sư phạm	
3	**221363**	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH LINH	25/08/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221364**	NGUYỄN KHÁNH LINH	08/10/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221365**	NGUYỄN KHÁNH LINH	25/09/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221366**	NGUYỄN KHÁNH LINH	28/01/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221367**	NGUYỄN LÂM HÀ LINH	23/02/2007	Trưng Vương	
8	**221368**	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	14/08/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221369**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	19/11/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221370**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	10/10/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221371**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	18/12/2007	Phương Đông	
12	**221372**	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	29/05/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221373**	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	17/12/2007	Trưng Vương	
14	**221374**	NGUYỄN THÙY LINH	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221375**	NGUYỄN THÙY LINH	27/04/2007	Phương Đông	
16	**221376**	NGUYỄN THÙY LINH	22/11/2007	Yên Thanh	
17	**221377**	NGUYỄN VIỆT LINH	14/03/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221378**	PHẠM XUÂN THÙY LINH		Hải Phòng	
19	**221379**	PHAN THÙY LINH	18/11/2007	Phương Đông	
20	**221380**	TRẦN NGÔ NGỌC LINH	09/11/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221382**	TRỊNH THÙY LINH	13/01/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221383**	BÙI GIA LONG	02/05/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221384**	ĐÀM VĨNH LONG	02/01/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221385**	LÊ NGỌC LONG	04/07/2007	Phương Đông	
25	**221386**	LÊ QUANG LONG	03/08/2007	Trần Quốc Toản	
26	**221780**	NGUYỄN HOÀNG LONG	07/06/2007	Phương Đông	

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 16

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221387**	LÊ THÀNH LONG	25/10/2007	Phương Đông	
2	**221388**	NGUYỄN BẢO HẢI LONG	03/10/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221389**	NGUYỄN ĐĂNG LONG	26/11/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221390**	NGUYỄN ĐỨC LONG	24/10/2007	TH Sư phạm	
5	**221391**	NGUYỄN NGỌC LONG	02/12/2007	Trưng Vương	
6	**221392**	NGUYỄN THÀNH LONG	27/09/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221393**	NGUYỄN THÀNH LONG	14/04/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221394**	PHẠM MẠNH LONG	24/01/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221395**	TRẦN ĐỨC LONG	27/01/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221396**	TRẦN HOÀNG LONG	15/12/2007	Phương Đông	
11	**221397**	VŨ KHẮC LONG	17/10/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221398**	PHẠM VŨ TẤN LỘC	31/10/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221399**	VŨ KHẮC PHÚC LUÂN	21/08/2007	Yên Thanh	
14	**221400**	HÀ LÊ KHÁNH LY	21/12/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221401**	ĐỖ THỊ THANH MAI	05/09/2007	Trưng Vương	
16	**221402**	NGUYỄN NGỌC MAI	03/02/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221403**	NGUYỄN NGỌC MAI	04/12/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221404**	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	15/07/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221405**	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	05/08/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221406**	VŨ HOÀNG MAI	21/12/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221407**	VŨ HƯƠNG MAI	02/06/2007	Phương Đông	
22	**221408**	BÙI TRUNG ĐỨC MẠNH	29/05/2007	Trưng Vương	
23	**221409**	ĐÀO ĐỨC MẠNH	30/11/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221410**	ĐỖ ĐỨC MẠNH	07/02/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221777**	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LY	27/07/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 17

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221411**	NGUYỄN DUY MẠNH	26/08/2007	Trưng Vương	
2	**221412**	PHẠM ĐỨC MẠNH	16/09/2007	Phương Đông	
3	**221413**	QUÁCH ĐÌNH ĐỨC MẠNH	26/06/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221415**	BÙI QUANG MINH	30/07/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221416**	BÙI QUANG MINH	08/12/2007	Yên Thanh	
6	**221417**	ĐẶNG VŨ MINH	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221418**	ĐỖ NHẬT MINH	01/11/2007	Trưng Vương	
8	**221419**	HỒ PHẠM ĐẠT MINH	24/02/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221420**	LÊ NHẬT MINH	28/07/2007	Trưng Vương	
10	**221421**	MẠC NGUYỄN GIA MINH	23/02/2007	Trần Quốc Toản	
11	**221422**	NGÔ THỊ THƯ MINH	22/02/2007	Nam Khê	
12	**221423**	NGUYỄN ANH MINH	22/08/2007	Trưng Vương	
13	**221424**	NGUYỄN ĐỖ THU MINH	16/10/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221425**	NGUYỄN ĐỨC MINH	19/05/2007	Trưng Vương	
15	**221426**	NGUYỄN ĐỨC CÔNG MINH	14/05/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221427**	NGUYỄN NHẬT MINH	17/04/2007	Trưng Vương	
17	**221428**	NGUYỄN TẤT NHẬT MINH	23/11/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221429**	NGUYỄN TIẾN MINH	15/02/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221430**	NGUYỄN VŨ QUANG MINH	16/10/2007	Trưng Vương	
20	**221431**	PHẠM QUANG MINH	15/09/2007	Bắc Sơn	
21	**221432**	PHẠM TRỌNG MINH	05/03/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221433**	TRẦN BÌNH MINH	05/07/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221434**	TRỊNH NGỌC MINH	30/08/2007	Trưng Vương	
24	**221435**	VŨ HỒNG MINH	24/12/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221778**	ĐỖ THỊ HỒNG MINH	18/11/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 18

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221436**	ĐOÀN HÀ MY	31/05/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221437**	LẠI HUYỀN MY	08/12/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221438**	LÊ THỊ TRÀ MY	04/07/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221439**	NGÔ HUYỀN MY	18/08/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221440**	NGUYỄN DIỆU MY	26/11/2007	Trưng Vương	
6	**221441**	NGUYỄN TRÀ MY	15/09/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221442**	HOÀNG HẢI NAM	19/09/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221443**	HOÀNG KIÊN TIẾN NAM	05/12/2007	Phương Đông	
9	**221444**	LÊ THÀNH NAM	25/10/2007	Phương Đông	
10	**221445**	NGUYỄN GIANG NAM	11/09/2007	Phương Đông	
11	**221446**	TRẦN BẢO NAM	19/11/2007	Trưng Vương	
12	**221447**	TRẦN CHIỀN NAM	14/10/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221448**	NGUYỄN PHƯƠNG NGA	08/03/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221449**	NGUYỄN QUỲNH NGA	13/10/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221450**	NGUYỄN QUỲNH NGA	29/01/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221451**	NGUYỄN THÚY NGA	17/06/2007	Phương Đông	
17	**221452**	PHÙNG THÚY NGA	14/07/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221453**	TRẦN PHẠM QUỲNH NGA	17/11/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221454**	VŨ MINH NGA	12/06/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221455**	VŨ THÚY NGA	21/09/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221456**	ĐỖ HOÀNG NGÂN	10/12/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221457**	PHẠM HẢI NGÂN	16/07/2007	Phương Đông	
23	**221458**	PHẠM HIẾU NGÂN	18/04/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221459**	PHẠM THANH NGÂN	05/03/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221763**	VŨ PHƯƠNG NGA	02/05/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 19

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221460**	PHẠM THU NGÂN	19/10/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221461**	VŨ NGUYỄN YẾN NGÂN	16/06/2022	Nguyễn Trãi	
3	**221462**	ĐÀO THỊ NHƯ NGỌC	28/01/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221463**	PHẠM BẢO NGỌC	11/07/2007	Phương Đông	
5	**221464**	BÙI MINH NGỌC	10/06/2007	Trưng Vương	
6	**221465**	BÙI THỊ ÁNH NGỌC	14/11/2007	Trưng Vương	
7	**221466**	ĐINH BẢO NGỌC	27/04/2007	TH Sư phạm	
8	**221467**	ĐOÀN BẢO NGỌC	01/10/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221468**	LƯƠNG MINH NGỌC	21/08/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221469**	MẠC THỊ BÍCH NGỌC	24/12/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221470**	NGÔ BẢO NGỌC	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221471**	NGUYỄN BẢO NGỌC	01/12/2007	Trưng Vương	
13	**221472**	NGUYỄN BẢO NGỌC	27/05/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221473**	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	16/02/2007	Phương Đông	
15	**221474**	NGUYỄN MAI MINH NGỌC	02/11/2007	Trưng Vương	
16	**221475**	NGUYỄN NHƯ NGỌC	14/04/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221476**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGỌC	27/09/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221477**	PHẠM HỒNG NGỌC	23/11/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221478**	PHẠM THỊ MINH NGỌC	31/08/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221479**	TỐNG HỒNG NGỌC	18/10/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221480**	TRẦN HỒNG NGỌC	10/12/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221481**	VŨ HOÀNG BẢO NGỌC	12/12/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221482**	CHU PHẠM HOÀNG NGUYÊN	11/12/2007	Trưng Vương	
24	**221483**	HOÀNG THY NGUYÊN	26/08/2007	TH Sư phạm	
25	**221764**	NGUYỄN THÁI NGUYÊN	31/10/2007	TH Sư phạm	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 20

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221484**	MAI ĐOÀN THẢO NGUYÊN	13/04/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221485**	NGUYỄN ĐỨC NGUYÊN	09/02/2007	Trưng Vương	
3	**221486**	NGUYỄN MAI NGUYÊN	28/11/2007	TH Sư phạm	
4	**221487**	NGUYỄN MINH NGUYỆT	25/06/2007	Trưng Vương	
5	**221488**	NGUYỄN XUÂN HẢI NHÀN	12/09/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221489**	TRẦN LONG NHẬT	04/09/2007	Yên Thanh	
7	**221490**	HOÀNG YẾN NHI	03/04/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221491**	MẠC YẾN NHI	17/07/2007	Phương Đông	
9	**221492**	NGUYỄN VŨ KHÁNH NHI	09/01/2007	Trưng Vương	
10	**221493**	VŨ HOÀNG YẾN NHI	08/10/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221494**	VŨ NGỌC TUỆ NHI	03/08/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221495**	VƯƠNG YẾN NHI	20/07/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221496**	HOÀNG PHƯƠNG NHUNG	30/04/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221497**	LÊ HỒNG NHUNG	07/07/2007	Trưng Vương	
15	**221498**	NGUYỄN HỒNG NHUNG	09/02/2007	Phương Đông	
16	**221499**	ĐÀO KHÁNH NHƯ	11/11/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221500**	ĐỖ DIỆU NINH	03/11/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221501**	VŨ AN NINH	11/01/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221502**	NGUYỄN HUY PHAN	02/05/2007	Phương Đông	
20	**221503**	NGUYỄN TẤN PHÁT	20/04/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221504**	MAI TẤN PHÁT	18/09/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221505**	HỒ ĐỨC NAM PHONG	15/06/2007	Trưng Vương	
23	**221506**	HOÀNG TRUNG PHONG	02/06/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221507**	LÊ QUÝ PHONG	25/07/2007	Trần Quốc Toản	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 21

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221508**	NGUYỄN ĐAM PHONG	13/02/2007	Phương Đông	
2	**221509**	NGUYỄN HẢI PHONG	17/01/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221510**	NGUYỄN LÊ HOÀNG PHONG	18/10/2007	Phương Đông	
4	**221511**	NGUYỄN QUỐC PHONG	22/09/2007	Trưng Vương	
5	**221512**	NGUYỄN TUẤN PHONG	06/02/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221513**	VŨ NGUYÊN PHONG	27/07/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221514**	THÁI THÀNH PHÚ	05/04/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221515**	ĐỖ ĐỨC PHÚ	11/03/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221516**	NGUYỄN THÀNH PHÚC	09/12/2007	Điền Công	
10	**221517**	NGUYỄN TRƯỜNG PHÚC	17/02/2007	Yên Thanh	
11	**221518**	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	29/04/2007	Trưng Vương	
12	**221519**	NGUYỄN THU PHƯỢNG	28/06/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221520**	BÙI MAI PHƯƠNG	25/09/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221521**	BÙI VIỆT PHƯƠNG	11/08/2007	Trần Quốc Toản	
15	**221522**	ĐINH HOÀNG MAI PHƯƠNG	11/01/2007	Trưng Vương	
16	**221523**	ĐINH MAI PHƯƠNG	17/02/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221524**	ĐỖ HÀ PHƯƠNG	04/12/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221525**	ĐỖ HÀ PHƯƠNG	04/12/2007	Trần Quốc Toản	
19	**221526**	ĐỖ LAN PHƯƠNG	06/06/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221527**	DƯƠNG THẢO PHƯƠNG	29/03/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221528**	HOÀNG THẢO PHƯƠNG	14/10/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221529**	HOÀNG THỊ MAI PHƯƠNG	25/08/2007	Trưng Vương	
23	**221530**	LÊ HIỀN PHƯƠNG	29/09/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221531**	LÊ THU PHƯƠNG	22/07/2007	Nam Khê	
25	**221765**	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	19/08/2007	Bắc Sơn	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 22

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221532**	NGÔ NHÃ PHƯƠNG	11/08/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221534**	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	23/03/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221535**	NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG	07/08/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221536**	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	11/12/2007	Phương Đông	
5	**221537**	NGUYỄN NHƯ PHƯƠNG	21/09/2007	Trưng Vương	
6	**221538**	NGUYỄN THU PHƯƠNG	26/01/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221539**	PHẠM MAI PHƯƠNG	08/04/2007	Trưng Vương	
8	**221540**	PHẠM NGUYÊN PHƯƠNG	29/08/2007	Trưng Vương	
9	**221541**	PHẠM THẢO PHƯƠNG	30/01/2007	Nguyễn Trãi	
10	**221542**	PHÙNG THỊ THANH PHƯƠNG	21/09/2007	Trưng Vương	
11	**221543**	VŨ MAI PHƯỢNG	17/08/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221544**	ĐẶNG VIỆT QUANG	31/12/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221545**	NGUYỄN VINH QUANG	13/03/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221546**	PHẠM ĐỨC QUANG	02/07/2007	Trưng Vương	
15	**221547**	VŨ HUY QUANG	03/08/2007	Trưng Vương	
16	**221549**	TRẦN ANH QUÂN	11/01/2007	Trưng Vương	
17	**221550**	LÊ KHẢ QUÂN		Trần Quốc Toản	
18	**221552**	ĐỖ BẢO QUYÊN	17/12/2007	Trưng Vương	
19	**221553**	NGUYỄN NGỌC QUYÊN	17/11/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221554**	VŨ THỊ HỒNG QUYÊN	31/08/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221555**	ĐẶNG NHƯ QUỲNH	06/10/2007	Yên Thanh	
22	**221556**	LÊ THÚY QUỲNH	26/06/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221557**	NGUYỄN DIỆU QUỲNH	22/01/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221558**	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	28/12/2007	Trần Quốc Toản	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 23

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221559**	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	01/12/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221560**	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	15/03/2007	Nguyễn Trãi	
3	**221561**	PHẠM THỊ THÚY QUỲNH	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
4	**221562**	TRẦN VŨ NHƯ QUỲNH	16/06/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221563**	VŨ NHƯ QUỲNH	15/08/2007	Điền Công	
6	**221564**	BÙI XUÂN SƠN	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221565**	ĐÀO THÁI SƠN	06/01/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221566**	ĐỖ THẾ SƠN	18/09/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221567**	NGUYỄN CẢNH SƠN	18/12/2007	Phương Đông	
10	**221568**	NGUYỄN THÁI SƠN	08/06/2007	Yên Thanh	
11	**221569**	TRẦN VĂN SƠN	26/10/2007	Phương Đông	
12	**221570**	TRẦN VIẾT SƠN	21/12/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221571**	TRỊNH HUY SƠN	16/01/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221572**	LÊ THẾ SỸ	29/01/2007	Trưng Vương	
15	**221573**	NGUYỄN TẤN TÀI	20/10/2007	Phương Đông	
16	**221574**	TRẦN TẤN TÀI	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221575**	BÙI ĐỨC TÂM	01/12/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221576**	CAO HỒNG TÂM	10/07/2007	Trưng Vương	
19	**221577**	ĐỖ THANH TÂM	11/09/2007	Trưng Vương	
20	**221578**	LƯƠNG ĐỨC TÂM	16/10/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221579**	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	25/01/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221580**	PHẠM TRẦN THANH TÂM	11/05/2007	Nguyễn Trãi	
23	**221581**	ĐẶNG DANH THÁI	29/03/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221582**	ĐÀO MINH THÁI	15/12/2007	Trần Quốc Toản	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 24

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221583**	ĐỖ THÁI THÁI	31/07/2007	Trưng Vương	
2	**221584**	ĐOÀN QUỐC THÁI	17/09/2007	Yên Thanh	
3	**221585**	LÊ VĂN THÁI	29/04/2007	Yên Thanh	
4	**221586**	NGÔ PHONG THÁI	15/10/2007	Trưng Vương	
5	**221587**	TRẦN NGỌC THÁI	22/06/2007	Trần Quốc Toản	
6	**221588**	VŨ DANH THÁI	29/09/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221589**	ĐẶNG MINH THẮNG	30/03/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221590**	BÙI NGUYỄN TÚ THANH	20/06/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221591**	BÙI PHƯƠNG THANH	25/09/2007	Trưng Vương	
10	**221592**	DƯƠNG THANH THANH	08/04/2007	Yên Thanh	
11	**221593**	NGUYỄN PHÚC THANH	27/08/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221594**	TRẦN NGỌC THANH	25/12/2007	Phương Đông	
13	**221595**	CAO MINH THÀNH	25/06/2007	Phương Đông	
14	**221596**	ĐẶNG TIẾN THÀNH	03/02/2007	Trưng Vương	
15	**221597**	ĐỖ HỮU THÀNH	11/12/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221598**	LÊ QUỐC THÀNH	26/07/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221599**	PHẠM CÔNG THÀNH	20/04/2007	Yên Thanh	
18	**221600**	PHẠM HUY THÀNH	10/08/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221601**	TRẦN LÊ THÀNH	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221602**	VŨ MINH THÀNH	17/11/2007	Trưng Vương	
21	**221603**	VŨ TIẾN THÀNH	10/03/2007	Yên Thanh	
22	**221604**	TRẦN THANH THẢO	03/06/2007	Phương Đông	
23	**221605**	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	26/04/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221606**	ĐÀO PHƯƠNG THẢO	01/03/2007	Trưng Vương	
25	**221779**	MAI PHƯƠNG THẢO	10/12/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 25

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221609**	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	23/02/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221610**	LÊ HOÀNG PHƯƠNG THẢO	21/07/2007	Trưng Vương	
3	**221611**	LƯƠNG TRẦN PHƯƠNG THẢO	18/07/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221612**	MACH THANH THẢO	01/12/2007	Phương Đông	
5	**221613**	MAI VŨ PHƯƠNG THẢO	23/10/2007	TH Sư phạm	
6	**221614**	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	19/04/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221615**	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	26/12/2007	Nguyễn Trãi	
8	**221616**	NGUYỄN THANH THẢO	18/01/2007	Trưng Vương	
9	**221617**	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	11/11/2207	Trưng Vương	
10	**221619**	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	20/05/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221620**	PHÙNG THANH THẢO	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221621**	TRẦN PHƯƠNG THẢO	04/07/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221622**	TRỊNH THANH THẢO	04/05/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221623**	VŨ PHƯƠNG THẢO	03/03/2007	Phương Đông	
15	**221624**	VŨ THANH THẢO	06/02/2007	Phương Đông	
16	**221625**	PHẠM TIẾN THĂNG	31/03/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221626**	ĐÀO MẠNH THẮNG	27/10/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221627**	NGUYỄN TRỌNG THẮNG	29/03/2007	Trưng Vương	
19	**221629**	NGUYỄN QUỐC THỊNH	01/04/2007	Phương Đông	
20	**221630**	NGÔ THÁI THUẬN	24/11/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221631**	PHÙNG ĐỨC THỤY	28/05/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221632**	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	17/08/2007	Trưng Vương	
23	**221633**	PHÙNG PHƯƠNG THÚY	18/02/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221634**	TRẦN THỊ PHƯƠNG THÚY	07/09/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221766**	NGUYỄN KHOA TOÀN THẮNG	20/04/2007	Bắc Sơn	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 26

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221635**	MẠC THỊ VŨ THÙY	01/09/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221636**	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	11/12/2006	Phương Nam	
3	**221637**	NGUYỄN THỊ THÙY	30/05/2007	Trưng Vương	
4	**221638**	ĐỖ THỊ THỦY	16/01/2007	Trần Quốc Toản	
5	**221639**	TRỊNH NGUYỄN THANH THỦY	28/12/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221640**	ĐỖ THỊ MINH THƯ	29/05/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221641**	ĐÀO VŨ HUYỀN THƯ	17/09/2007	Trưng Vương	
8	**221642**	HOÀNG KIM THƯ	07/09/2007	Yên Thanh	
9	**221643**	NGUYỄN MINH THƯ	26/05/2007	Phương Đông	
10	**221644**	PHẠM QUỲNH THƯ	14/05/2007	Phương Đông	
11	**221645**	TRẦN THANH THƯ	22/12/2007	Nguyễn Trãi	
12	**221646**	VŨ THỊ ANH THƯ	18/05/2007	Trưng Vương	
13	**221647**	BÙI THỊ NGÂN THƯƠNG	17/03/2007	Trưng Vương	
14	**221648**	HỒ HOÀNG THƯƠNG	04/12/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221649**	LẠI QUỲNH THƯƠNG	15/02/2007	Trần Quốc Toản	
16	**221650**	NGUYỄN THỊ ÁNH THƯƠNG	14/07/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221651**	LÊ MAI THY	09/02/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221652**	ĐOÀN MẠNH TIẾN	10/06/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221653**	HOÀNG QUANG TIẾN	26/01/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221654**	LÊ TRUNG TIẾN	30/01/2007	Nguyễn Trãi	
21	**221655**	LƯƠNG TUẤN TIẾN	20/01/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221656**	NGUYỄN ĐÌNH MINH TIẾN	11/02/2007	Trần Quốc Toản	
23	**221657**	NGUYỄN MINH TOÀN	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
24	**221658**	LÊ DUY TOÀN	08/05/2007	Trần Quốc Toản	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 27

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221659**	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	07/05/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221660**	PHÙNG VĂN TOÀN	11/07/2007	Phương Nam	
3	**221661**	NGUYỄN HƯƠNG TRÀ	31/07/2007	Trần Quốc Toản	
4	**221662**	PHẠM NGỌC TRÀ	24/09/2007	Phương Đông	
5	**221663**	BÙI THUỲ TRANG	25/10/2007	Phương Đông	
6	**221664**	ĐẶNG PHƯƠNG TRANG	19/09/2007	Nguyễn Trãi	
7	**221665**	ĐÀO PHƯƠNG TRANG	02/10/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221666**	ĐỖ NGỌC TRANG	30/01/2007	Trưng Vương	
9	**221668**	HÀ LÊ THU TRANG	04/08/2007	Trưng Vương	
10	**221669**	KHÚC THÙY TRANG	14/09/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221670**	LÊ THƯ TRANG	16/07/2007	TH Sư phạm	
12	**221671**	NGUYỄN ĐOAN TRANG	09/10/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221672**	NGUYỄN MAI TRANG	12/08/2007	Nguyễn Trãi	
14	**221673**	NGUYỄN QUỲNH TRANG	05/03/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221674**	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	12/01/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221675**	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	26/03/2007	Nguyễn Trãi	
17	**221676**	PHẠM THU TRANG	11/04/2007	Phương Đông	
18	**221677**	PHAN KIỀU TRANG	11/03/2007	TH Sư phạm	
19	**221678**	TRẦN HUYỀN TRANG	05/06/2007	Phương Đông	
20	**221679**	TRẦN THÙY TRANG	30/01/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221680**	TRỊNH GIA TRANG	24/06/2007	Trưng Vương	
22	**221681**	VŨ MINH TRANG	11/04/2007	Phương Đông	
23	**221682**	VŨ QUỲNH TRANG	13/12/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221683**	VŨ THỊ TRANG	17/05/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221768**	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	08/08/2007	Trần Quốc Toản	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 28

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221684**	VŨ THỊ THU TRANG	02/08/2007	Nguyễn Trãi	
2	**221685**	NGUYỄN MAI TRANG.	06/10/2007	Phương Nam	
3	**221686**	NGUYỄN ĐẶNG BẢO TRÂM	06/10/2007	Trưng Vương	
4	**221687**	PHẠM THỊ HUYỀN TRÂN	04/11/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221688**	PHẠM MINH TRÍ	23/10/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221689**	NGUYỄN THANH TRỌNG	20/07/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221690**	BÙI THANH TRÚC	18/08/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221691**	LÊ THỊ THANH TRÚC	11/03/2007	Nguyễn Trãi	
9	**221692**	HOÀNG ĐỨC TRUNG	27/09/2007	Trần Quốc Toản	
10	**221693**	HOÀNG THẾ TRUNG	03/02/2007	Trưng Vương	
11	**221694**	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	06/03/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221695**	NGUYỄN KIM TRUNG	10/07/2007	Trần Quốc Toản	
13	**221696**	NGUYỄN THÀNH TRUNG	27/03/2007	Trưng Vương	
14	**221697**	NGUYỄN THÀNH TRUNG	04/04/2007	Yên Thanh	
15	**221698**	NGUYỄN THẾ TRUNG	27/06/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221699**	VŨ THÁI KIÊN TRUNG	29/01/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221700**	MAI XUÂN TRƯỜNG	25/12/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221701**	HOÀNG CẨM TÚ	26/04/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221702**	LÊ NGUYỄN CẨM TÚ	09/10/2007	Nguyễn Trãi	
20	**221703**	NGUYỄN MINH TÚ	03/02/2007	Phương Đông	
21	**221704**	BÙI ANH TÚ	22/11/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221705**	CHU NGUYỆT TÚ	29/12/2007	Trưng Vương	
23	**221707**	LÊ CẨM TÚ	22/01/2007	TH Sư phạm	
24	**221708**	NGUYỄN MINH TÚ	12/07/2007	Nguyễn Trãi	
25	**221781**	NGUYỄN THUỲ TRÂM	17/11/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 29

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221709**	NGUYỄN THANH TÚ	31/10/2007	Phương Đông	
2	**221710**	VŨ CẨM TÚ	05/07/2007	Trưng Vương	
3	**221711**	VŨ NGỌC TÚ	26/03/2007	Trưng Vương	
4	**221712**	NGUYỄN ANH TUẤN	08/10/2007	Nguyễn Trãi	
5	**221713**	NGUYỄN PHẠM TUÂN	10/01/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221714**	PHẠM MINH TUẤN	03/02/2007	Phương Đông	
7	**221715**	ĐẶNG ĐĂNG TUẤN	12/01/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221716**	ĐỖ ANH TUẤN	16/06/2007	Trần Quốc Toản	
9	**221717**	MAI ĐỨC TUẤN	01/12/2007	Phương Đông	
10	**221718**	NGUYỄN ANH TUẤN	22/05/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221719**	NGUYỄN NGỌC MINH TUẤN	10/06/2007	Trần Quốc Toản	
12	**221720**	NGUYỄN PHẠM MINH TUẤN	28/09/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221721**	NGUYỄN THẾ ANH TUẤN	15/12/2007	Trần Quốc Toản	
14	**221722**	NGUYỄN VŨ ANH TUẤN	13/11/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221723**	VŨ ANH TUẤN	05/09/2007	Trưng Vương	
16	**221724**	VŨ ANH TUẤN	30/10/2007	Trần Quốc Toản	
17	**221725**	VŨ ĐÌNH TUẤN	18/05/2007	Nguyễn Trãi	
18	**221726**	LẠI SƠN TÙNG	26/05/2007	Nguyễn Trãi	
19	**221727**	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG	07/08/2007	Trần Quốc Toản	
20	**221728**	PHẠM VĂN TUYẾN	30/09/2007	Trần Quốc Toản	
21	**221729**	NGÔ ĐÌNH TUYỂN	21/03/2007	Trần Quốc Toản	
22	**221730**	ĐÀO ÁNH TUYẾT	23/06/2007	Trưng Vương	
23	**221731**	VŨ THỊ MINH TUYẾT	18/03/2007	Trần Quốc Toản	
24	**221732**	VŨ NGỌC VĂN	19/09/2007	Phương Đông	
25					
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ

DANH SÁCH HỌC SINH THI THỬ VÀO LỚP 10
LẦN I NĂM 2022
MÔN: TIẾNG ANH - PHÒNG 30

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS	Ghi chú
1	**221733**	NGUYỄN Y VÂN	22/02/2007	Trần Quốc Toản	
2	**221734**	TRẦN KHÁNH VÂN	01/09/2007	Trần Quốc Toản	
3	**221735**	ỨNG NGUYỄN HỒNG VÂN	09/04/2007	Trưng Vương	
4	**221736**	VŨ HOÀI KIỀU VÂN	12/04/2007	Trưng Vương	
5	**221737**	ĐẶNG LÊ VI	11/01/2007	Nguyễn Trãi	
6	**221738**	BÙI ANH VIỆT	20/06/2007	Trần Quốc Toản	
7	**221739**	LẠI SƠN VIỆT	24/03/2007	Trần Quốc Toản	
8	**221740**	VŨ HÙNG VIỆT	20/12/2007	Phương Đông	
9	**221742**	ĐỖ PHAN TUẤN VŨ	26/01/2007		
10	**221743**	NGUYỄN ĐOÀN LONG VŨ	29/06/2007	Nguyễn Trãi	
11	**221745**	BÙI DƯƠNG NGỌC VY	22/10/2007	Phương Đông	
12	**221746**	BÙI YẾN VY	25/09/2007	Nguyễn Trãi	
13	**221747**	ĐOÀN HÀ VY	14/09/2007	Phương Đông	
14	**221748**	HOÀNG HÀ VY	28/11/2007	Nguyễn Trãi	
15	**221749**	LÊ PHẠM YẾN VY	02/01/2007	Nguyễn Trãi	
16	**221750**	NGÔ HÀ VY	18/12/2007	Trưng Vương	
17	**221752**	NGUYỄN TRÀ VY	05/12/2007	Trần Quốc Toản	
18	**221753**	TRẦN HÀ VY	04/10/2007	Trưng Vương	
19	**221754**	TƯỜNG VY	21/12/2007	Phương Đông	
20	**221755**	LÊ THANH XUÂN	22/02/2007	Nam Khê	
21	**221757**	NGÔ THỊ HẢI YẾN	02/09/2007	Nguyễn Trãi	
22	**221758**	ĐINH HẢI YẾN	11/12/2007	Phương Đông	
23	**221759**	NGUYỄN HẢI YẾN	05/10/2007	Trưng Vương	
24	**221760**	NGUYỄN HẢI YẾN	28/06/2007	Trần Quốc Toản	
25	**221782**	ĐINH ĐÌNH VĨ	11/07/2007	Phương Đông	
26					

Uông Bí, ngày 05 tháng 5 năm 2022